Bản Tin

Điểm báo

Năm 2024

THỨ NĂM

Phát hành: 04/10/2024

THÔNG TIN LÂM NGHIỆP

(Phát hành hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu)

Trong ngày, một số vấn đề được báo chí quan tâm phản ánh:

THIỆT HẠI VÀ KHẮC PHỤC SAU BÃO SỐ 3 2
1. Bắc Giang: Bảo đảm đủ cây giống lâm nghiệp để trồng rừng 2
2. Quảng Ninh: Bảo vệ rừng sau bão số 3 2
3. Quảng Ninh: Hồi sinh những cánh rừng ở Ba Chẽ 4
4. Quảng Ninh phát động đợt cao điểm thu dọn rừng bị thiệt hại do bão số 3 5
PHÁT TRIỂN RỪNG 6
5. Bạc Liêu: Trồng rừng để ứng phó biến đổi khí hậu, nâng cao sinh kế cho người dân 6
6. Đắk Nông: Khôi phục rừng thông cảnh quan ven đường Hồ Chí Minh và Quốc lộ 287
7. Đắk Lắk: Huyện Krông Bông trồng mới gần 2.000 ha rừng 8
8. Quảng Nam: "Trồng cây gây rừng" cho Cù Lao Chàm 8
9. Gia Lai trải "thảm đỏ" cho các dự án đầu tư trồng rừng 9
10. Cái giá của việc thay thế rừng bằng cây độc canh: Từ lợi ích ngắn hạn đến hậu quả dài lâu 11
11. Lâm Đồng quy định mới về giá trồng rừng thay thế, bảo vệ rừng bền vững 14
BẢO TỒN THIÊN NHIÊN, ĐA DẠNG SINH HỌC 15
12. Hà Tĩnh: Phát hiện loài ong mới ở Vườn quốc gia Vũ Quang 15
13. Vĩnh Phúc: Thăm khu cứu hộ và bảo tồn gấu Tam Đảo 15
14. Những ngôi nhà hạnh phúc của động vật hoang dã 15
15. Vườn quốc gia Chư Yang Sin: Nỗ lực gìn giữ tài nguyên rừng quý giá 16
16. Bình Định: Nâng cao nhận thức bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn 17
PHÁT TRIỂN CÁC GIÁ TRỊ ĐA DỤNG RỪNG 18
17. Gấp rút xây dựng tiêu chuẩn carbon rừng Việt Nam 18
18. "Ăn rừng" từ bán tín chỉ carbon 19
19. Xuất khẩu gỗ nội thất có thể lỡ hẹn mục tiêu 23
20. Lai Châu phát triển kinh tế dưới tán rừng 25
QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG, CẤP CHỨNG CHỈ RỪNG 26
21. Thích ứng với quy định chống mất rừng của EU 26
THÔNG TIN QUỐC TẾ VỀ LÂM NGHIỆP 27
22. EU dự kiến tạm hoãn áp dụng luật chống phá rừng 27

THIỆT HẠI VÀ KHẮC PHỤC SAU BÃO SỐ 3

Bắc Giang: Bảo đảm đủ cây giống lâm nghiệp để trồng rừng

Theo Chi cục Kiểm lâm (Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang), từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã sản xuất được hơn 40,7 triệu cây giống lâm nghiệp các loại phục vụ nhu cầu trồng rừng, trồng cây phân tán (tăng hơn 4,8 triệu cây so với cùng kỳ năm 2023).
Toàn bộ cây giống đều có hồ sơ chứng minh nguồn gốc xuất xứ theo quy định, tỷ lệ được sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy mô chiếm 74,4%. Trong đó, đã xuất vườn khoảng 29 triệu cây (tiêu thụ trong tỉnh khoảng 22 triệu cây, còn lại được xuất bán ra một số tỉnh như: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Nghệ An…).
Do ảnh hưởng của bão số 3, Bắc Giang thiệt hại hơn 37 nghìn ha rừng nên nhu cầu cây giống phục vụ khôi phục sản xuất rất lớn. Tuy nhiên, theo đánh giá của cơ quan chức năng, do việc trồng rừng cần có quá trình thu hoạch, chuẩn bị mặt bằng nên hiện tại các cơ sở sản xuất cây giống lâm nghiệp tại địa bàn đáp ứng đủ nguồn cung.
Chi cục Kiểm lâm khuyến cáo, người dân, doanh nghiệp nên lựa chọn loài cây trồng phù hợp với mục đích kinh doanh. Nếu kinh doanh gỗ nhỏ, nên chọn các loài cây sinh trưởng nhanh như: Keo lá tràm, các dòng keo lai (BV10, BV16, AH1…) và các dòng bạch đàn lai. Đối với trồng rừng gỗ lớn, nên trồng các loại keo lá tràm, keo lai, keo tai tượng và một số loài cây bản địa khác như: Vù hương, thanh thất...
Đối với rừng trồng phòng hộ, đặc dụng, ưu tiên trồng cây bản địa, cây bản địa đa tác dụng, cây có tán lá rậm, hệ rễ phát triển, cây sống lâu năm, có khả năng chống chịu gió bão, sâu bệnh; cây sinh trưởng, phát triển tốt, có khả năng thích nghi với môi trường và các điều kiện khắc nghiệt như: Lim xanh, vối thuốc, thanh thất, giổi và ưu tiên trồng rừng hỗn loài, đa tầng tán…
Bên cạnh đó, ngành Nông nghiệp đã chỉ đạo và hướng dẫn các cơ sở sản xuất cây giống rà soát lại số lượng, chủng loại để xác định nhu cầu và khả năng cung ứng, qua đó xây dựng phương án đẩy mạnh sản xuất, bảo đảm số lượng, chất lượng phục vụ công tác trồng lại rừng bị thiệt hại sau mưa bão. (Baobacgiang.com.vn 03/10, Nguyễn Hưởng)
Về đầu trang
https://baobacgiang.vn/bac-giang-bao-dam-du-cay-giong-lam-nghiep-de-trong-rung-143104.bbg

Quảng Ninh: Bảo vệ rừng sau bão số 3

Những năm qua, tỉnh Quảng Ninh đặc biệt chú trọng trồng rừng, phát triển lâm nghiệp bền vững, nhờ đó luôn đảm bảo ổn định tỷ lệ che phủ rừng đạt 55%. Tuy nhiên, cơn bão Yagi tràn về vào tháng 9 vừa qua đã làm hơn 117.000ha rừng bị đổ gãy, vừa thiệt hại lớn về kinh tế, vừa ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường sống. Do đó, công tác bảo vệ và phát triển rừng sau bão đang được tỉnh đặc biệt quan tâm.
Quảng Ninh có trên 434.000ha rừng và đất lâm nghiệp, chiếm đến 70% tổng diện tích đất tự nhiên của tỉnh. Cơn bão số 3 có sức tàn phá lớn, với cường độ rất mạnh đổ bộ vào tỉnh đã khiến 117.311,8ha rừng trong tỉnh bị hư hỏng, ước tính tổng giá trị thiệt hại do cây gãy đổ là trên 5.000 tỷ đồng, chủ yếu ở rừng sản xuất với các loài cây như thông, keo, bạch đàn. Cây cối hầu hết bị gãy ngang thân, đổ rạp hoặc bật gốc, không thể sinh trưởng tiếp. Trong đó, thiệt hại nhiều nhất là các địa phương, như: Ba Chẽ 14.650ha;

Vân Đồn 15.276ha; Cẩm Phả 9.846ha; Hạ Long 22.800ha; Tiên Yên 16.724ha; Hải Hà 2.235ha; Bình Liêu 2.017ha…

Ngay sau bão số 3, các địa phương, doanh nghiệp, đơn vị, hộ trồng rừng đã nhanh chóng thống kê thiệt hại, triển khai ngay công tác dọn dẹp thực bì, bắt tay vào khôi phục sản xuất. Tỉnh cũng đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai ngay các chính sách hỗ trợ đã có của tỉnh để hỗ trợ các hộ dân, doanh nghiệp, đơn vị đầu tư trong lĩnh vực lâm nghiệp, đồng thời khẩn trương xây dựng Đề án tái thiết ngành lâm nghiệp để báo cáo UBND tỉnh.

Những ngày này, thời tiết khô hanh kéo dài, quá trình thu gom, xử lý cây rừng thiệt hại vẫn đang được người dân, doanh nghiệp triển khai; tình trạng lá rụng, cây khô nhiều rất dễ dẫn tới nguy cơ cháy rừng. Như ngày 28/9, tại khu rừng bạch đàn, thông, keo thuộc địa phận khu 2, phường Cửa Ông, TP Cẩm Phả, đã xảy ra cháy. Mới đây, tối 1/10, tại thôn Tiền Hải, xã Minh Châu, Vân Đồn, người dân phát hiện cháy rừng keo, bạch đàn và thông của một số hộ dân. Cả hai đám cháy đều được địa phương huy động tối đa lực lượng tham gia dập tắt. Đây đều là những cánh rừng trồng của người dân vừa bị ảnh hưởng nặng nề bởi cơn bão số 3. Nguyên nhân gây cháy là do thời tiết khô nóng, cộng với nhiều cành cây gãy đổ do cơn bão số 3 đã tạo thành lớp phủ bì khô dày, rất dễ bắt lửa, cháy lan.

Để bảo vệ rừng trồng, ngày 26/9/2024, UBND tỉnh đã có công văn về tăng cường các giải pháp quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy (PCCC) rừng sau bão Yagi. Theo đó tỉnh chỉ đạo cần chủ động, tăng cường tổ chức lực lượng PCCC rừng, tăng cường kiểm tra công tác PCCC rừng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đối với các khu vực trọng điểm như Hạ Long, Cẩm Phả, Vân Đồn, Ba Chẽ, Tiên Yên, Bình Liêu, Uông Bí, Đông Triều. Chi cục Kiểm lâm tỉnh phải tổ chức theo dõi chặt chẽ diến biến thời tiết, duy trì dự báo, cảnh báo nguy cơ cao xảy ra cháy rừng để thông tin kịp thời cho các địa phương. Đồng thời, tăng cường lực lượng phối hợp cùng các chủ rừng canh phòng lửa tại các khu rừng trọng điểm, khu rừng đang tiến hành xử lý thực bì và tận thu, vệ sinh rừng sau bão, có nguy cơ xảy ra cháy cao để có biện pháp phòng ngừa hiệu quả.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng phát động đợt cao điểm hỗ trợ thu dọn, vệ sinh rừng, tận thu, tận dụng lâm sản trên diện tích rừng bị thiệt hại do bão số 3 gây ra. Với phương châm "4 tại chỗ", các địa phương chủ động huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn để tổ chức phát động chiến dịch cao điểm 30 ngày đêm ra quân hỗ trợ các chủ rừng thu dọn, vệ sinh rừng, tận thu lâm sản trên diện tích rừng bị thiệt hại, quyết tâm hoàn thành trước ngày 31/10/2024. Các doanh nghiệp thu mua, chế biến, xuất khẩu lâm sản cũng được tạo điều kiện thuận lợi về kho bãi, điện… để hoạt động tối đa công suất với tinh thần chung sức sẻ chia, hỗ trợ tối đa khắc phục thiệt hại cho chủ rừng. Giá thu mua lâm sản cũng được thống nhất, đảm bảo hỗ trợ tốt nhất cho người trồng rừng…

Bão số 3 gây thiệt hại lớn cho những cánh rừng của Quảng Ninh. UBND tỉnh đã có nhiều cuộc họp bàn giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trồng rừng; giải quyết những khó khăn trước mắt và tìm ra hướng đi lâu dài để những cánh rừng xanh trở lại. Với sự chung tay đồng hành và những biện pháp kịp thời để bảo vệ, phát triển rừng, tin tưởng rằng người dân, doanh nghiệp trồng rừng trên địa bàn tỉnh có thêm niềm tin, động lực để khôi phục sản xuất, đưa kinh tế rừng Quảng Ninh nhanh chóng phục hồi và phát triển. (Baoquangninh.com.vn 03/10, Hoàng Nhi) Về đầu trang

https://baoquangninh.vn/bao-ve-rung-sau-bao-so-3-3322226.html

Quảng Ninh: Hồi sinh những cánh rừng ở Ba Chẽ

Bão số 3 đi qua, người trồng rừng trên địa bàn huyện không khỏi xót xa bởi sự tàn phá của thiên nhiên với cơ nghiệp bao năm gây dựng. Xây dựng cơ chế, chính sách để khôi phục sản xuất lâm nghiệp là một trong những vấn đề cấp thiết huyện đang quan tâm thực hiện.

Là đơn vị có diện tích rừng trồng và quản lý lớn nhất trên địa bàn huyện, sau bão, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Chẽ bị thiệt hại nặng nề với gần 2.300ha rừng gãy, đổ, trị giá gần 100 tỷ đồng. "Đơn vị đang bố trí nhân lực đến tận từng vạt rừng để kiểm đếm, thống kê thiệt hại, lên phương án xử lý thực bì; phân loại rừng theo mức độ thiệt hại và theo tuổi rừng để có kế hoạch chăm sóc hoặc trồng lại. Mong tỉnh có cơ chế để giảm thuế, giãn nợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phục hồi sau ảnh hưởng nặng nề của bão", bà Bùi Thị Hương, Giám đốc Công ty, chia sẻ.

Theo bà Hương, đối với các đơn vị ngành Than, Công ty đang đề xuất phương án trả nợ gỗ mỏ đến năm 2030 (tương đương 1 chu kỳ trồng và phát triển để gỗ keo đủ tiêu chuẩn chống và chèn lò).

Theo báo cáo của huyện, toàn huyện bị thiệt hại khoảng 18.613ha cây lâm nghiệp, chủ yếu là keo từ 2-6 năm tuổi (13.000ha của các hộ dân, 5.300ha của các doanh nghiệp); gãy, đổ khoảng 100ha thông, 50ha cây gỗ lớn (lim xanh 3 năm tuổi); tổng thiệt hại khoảng 740 tỷ đồng.

Trên tinh thần chủ động vượt khó, phần lớn các hộ trồng rừng, các công ty lâm nghiệp đã nhanh chóng bắt tay vào phục hồi rừng. Đối với diện tích rừng dưới 4 năm tuổi đổ gãy gần như không thể tận thu, các chủ rừng tập trung thu dọn, xử lý thực bì để sẵn sàng cho vụ trồng rừng mới. Đối với diện tích rừng trên 4 năm tuổi, đã hình thành tỷ lệ gỗ rừng, tiến hành khai thác theo hướng vừa tận thu vừa dọn dẹp. Các đơn vị khoanh vùng những khu vực thuận lợi, dễ trồng rừng để ưu tiên khắc phục trước, những cánh rừng có tỷ lệ đổ gãy ít hoặc cây bị đổ nhưng không bật gốc thì để khai thác tận thu sau.

Đồng hành và hỗ trợ nhân dân phục hồi sản xuất lâm nghiệp, huyện đang tích cực chỉ đạo công tác đánh giá thực trạng đối với các diện tích rừng sản xuất bị thiệt hại của các tổ chức, cá nhân; chỉ đạo các cơ sở ươm giống, các cơ sở cung cấp cây giống chủ động chuẩn bị về số lượng giống cây lâm nghiệp phục vụ nhân dân khôi phục sản xuất, không nâng giá, chèn ép giá, gây khó cho nhân dân; chỉ đạo hệ thống ngân hàng trên địa bàn, đặc biệt là Ngân hàng CSXH huyện tiến hành rà soát, tổng hợp thiệt hại của khách hàng đang vay vốn, đề xuất các chính sách hỗ trợ lãi suất, khoanh nợ, giãn nợ; tiếp tục cho vay đối với các khách hàng bị thiệt hại do bão, mưa, lũ theo quy định, để họ có điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh.

Cùng với thực hiện kiểm đếm thiệt hại, Phòng NN&PTNT huyện nhanh chóng xử lý các TTHC, chuyển về các xã để trợ giúp người dân tiếp cận và nhận hỗ trợ của Chính phủ theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP "Về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh". Ông Vi Thành Vinh, Trưởng Phòng NN&PTNT huyện, cho biết: Bà con đang tính đến các biện pháp thay đổi thời vụ và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, như trồng xen canh các loại cây ngắn ngày dưới tán rừng thấp, để có thêm thu nhập trong thời gian chờ đợi rừng keo cho thu hoạch.

Mặc dù còn nhiều nỗi lo, nhưng với sự nỗ lực của các hộ dân, doanh nghiệp trồng rừng, sự đồng hành của các ngành, các cấp trong triển khai các chính sách hỗ trợ, những cánh

rừng trên địa bàn huyện sẽ sớm phục hồi, xanh trở lại, góp phần giúp người trồng rừng phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống. (Baoquangninh.com.vn 03/10, Mai Linh) Về đầu trang
https://baoquangninh.vn/hoi-sinh-nhung-canh-rung-sau-bao-3321634.html

Quảng Ninh phát động đợt cao điểm thu dọn rừng bị thiệt hại do bão số 3

UBND tỉnh Quảng Ninh mới ban hành văn bản phát động đợt cao điểm hỗ trợ thu dọn, vệ sinh rừng, tận thu, tận dụng lâm sản trên diện tích rừng bị thiệt hại do bão số 3 gây ra.

Bão số 3 (Yagi) đã gây thiệt hại nặng nề cho các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp với hơn 117.000 ha rừng bị đổ gãy, gây hệ lụy lớn đến đời sống, sinh kế của nhiều đối tượng trực tiếp sinh sống, sản xuất kinh doanh bằng nghề rừng, đặc biệt là doanh nghiệp trồng rừng và khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo.

Để khẩn trương, kịp thời khắc phục hậu quả của bão số 3 gây ra và giảm thiểu khó khăn cho các đối tượng trực tiếp sinh sống, sản xuất kinh doanh bằng nghề rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh yêu cầu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường các giải pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng sau Bão Yagi và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh yêu cầu các lực lượng liên quan chủ động huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn (lực lượng vũ trang, kiểm lâm, thanh niên xung kích...) theo phương châm "4 tại chỗ" để tổ chức phát động chiến dịch cao điểm 30 ngày đêm ra quân hỗ trợ các chủ rừng thu dọn, vệ sinh rừng, tận thu lâm sản trên diện tích rừng bị thiệt hại; dọn dẹp, vệ sinh đảm bảo lưu thông tuyến đường vận xuất, vận chuyển lâm sản.

Việc tổ chức triển khai phải đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động; phân phối, bố trí phân bổ lực lượng đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tế trên địa bàn, quyết tâm hoàn thành trước ngày 31/10/2024.

Tạo điều kiện thuận lợi (kho bãi, điện...) cho các doanh nghiệp thu mua, chế biến, xuất khẩu lâm sản hoạt động tối đa công suất với tinh thần chung sức chia sẻ, hỗ trợ tối đa khắc phục thiệt hại cho chủ rừng (đặc biệt ưu tiên các gia đình khó khăn trên địa bản); thống nhất giá thu mua lâm sản; Tăng cường công tác hướng dẫn, tuyên truyền chủ rừng biện pháp vệ sinh rừng, khai thác tận thu, tận dụng lâm sản đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy rừng.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh; các đơn vị lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn phối hợp với chính quyền địa phương chủ động ra quân huy động bố trí lực lượng tham gia với chính quyền địa phương, các chủ rừng là tổ chức hỗ trợ khắc phục thiệt hại về lâm nghiệp trên địa bàn; đảm bảo an toàn về phòng chống cháy rừng.

Đồng thời yêu cầu, các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động công tác tham mưu, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp, chủ rừng khắc phục hậu quả thiệt hại về lĩnh vực Lâm nghiệp.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội vận động đoàn viên tích cực tham gia hỗ trợ, tuyên

truyền, vận động nhân dân, chủ rừng hỗ trợ thu dọn vệ sinh rừng, tận dụng, tận thu lâm sản; Các doanh nghiệp xuất khẩu, thu mua, chế biến dăm gỗ huy động tối đa nguồn lực khắc phục thiệt hại cơ sở vật chất, máy móc, trang thiết bị, đảm bảo hoạt động tối đa công suất chế biến, xuất khẩu lâm sân. Thống nhất với chủ rừng các nội dung thu mua, vận chuyển, đảm bảo thực hiện thu mua sản phẩm với thời gian nhanh nhất có thể.
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chuyển văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đến các doanh nghiệp xuất khẩu, thu mua, chế biến dăm gỗ trên địa bàn tỉnh và tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp thực hiện. (Baophapluat.vn 03/10, Đức Dương; Quangninh.gov.vn 03/10; Truyền hình Quảng Ninh – Thời sự ngày 03/10; Thuonghieucongluan.com.vn 03/10) Về đầu trang
https://baophapluat.vn/quang-ninh-phat-dong-dot-cao-diem-thu-don-rung-bi-thiet-hai-do-bao-so-3-post527465.html

PHÁT TRIỂN RỪNG

Bạc Liêu: Trồng rừng để ứng phó biến đổi khí hậu, nâng cao sinh kế cho người dân

Ngày 3/10, Phó Giám đốc Ban Quản lý rừng đặc dụng và phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu Lê Chí Linh thông tin, từ đầu tháng 9, đơn vị đã triển khai Chương trình trồng rừng năm 2024 tại các xã ven biển.
Đây là hoạt động trong chương trình trồng cây "Sống khỏe góp xanh cùng Panasonic" năm 2024 do Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường (Bộ Tài Nguyên và Môi trường) phối hợp với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Panasonic Việt Nam, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu, Ban Quản lý rừng đặc dụng và phòng hộ ven biển tỉnh thực hiện.

Chương trình diễn ra tại 20 tỉnh, thành phố nhằm tăng độ che phủ trên diện tích đất lâm nghiệp, nâng cao khả năng phòng hộ, ứng phó biến đổi khí hậu, thực hiện cam kết của Thủ tướng Chính phủ tại COP 26.
Ban Quản lý rừng đặc dụng phòng hộ ven biển Bạc Liêu trồng hơn 75.000 cây đước tại các xã ven biển của huyện Đông Hải, địa phương có 23 km bờ biển với 2 cửa sông lớn là Cái Cùng và Gành Hào. Khu vực trồng rừng chịu ảnh hưởng của thủy triều Biển Đông, mực nước cao nhất + 2,18m, thấp nhất - 2,12m. Toàn bộ khu vực trồng rừng có chế độ thủy văn phù hợp với sự sinh trưởng và phát triển của loài cây rừng ngập mặn, nhất là cây đước.
Cùng với đó, Ban Quản lý còn phối hợp cùng chính quyền địa phương tuyên truyền về quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng như phổ biến, giáo dục pháp luật các văn bản về Luật Lâm nghiệp, nghị định, thông tư về quản lý và bảo vệ rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản đến các gia đình, cá nhân nhận khoán, hộ sống ven rừng. Đồng thời, đơn vị tuần tra, kiểm soát diện tích rừng và đất lâm nghiệp nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm xâm hại đến rừng phòng hộ ven biển.
Bạc Liêu hiện có 7.778 ha rừng trong đó hơn 4.550 ha rừng đặc dụng, rừng phòng hộ ven biển, giúp địa phương nâng cao năng lực bảo vệ vững chắc 56km bờ biển những tác động bất lợi của biến đổi khí hậu, nước biển dâng, xói lở hằng năm.

Thời gian qua, việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng mang lại nhiều kết quả tích cực, góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu, tạo sinh kế, tăng thu nhập cho người dân. Tuy vậy, việc bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ ở tỉnh cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do môi trường sinh thái rừng đang phải chịu tác động thường xuyên và mạnh mẽ bởi nước biển dâng, xói lở bờ biển. Đáng chú ý, tình trạng sạt lở bờ biển do sóng to và gió lớn gây thiệt hại ngày càng nghiêm trọng tại một số khu vực ở xã Vĩnh Trạch Đông (thành phố Bạc Liêu) và xã Long Điền Tây, thị trấn Gành Hào (huyện Đông Hải).

Do đó, Ban Quản lý rừng đặc dụng và phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu tiếp tục phối hợp với các ngành, địa phương đẩy mạnh trồng rừng; đánh giá các mô hình nông - lâm kết hợp để nhân rộng ra một số xã ven biển nhằm tạo sinh kế cho người dân. Cùng với đó, đơn vị thường xuyên tập huấn cho người dân về kỹ thuật trồng rừng, nuôi trồng thủy sản kết hợp; xây dựng mô hình trình diễn lâm - ngư kết hợp. Từ đó, góp phần phát triển kinh tế, ứng phó hiệu quả với các yếu tố cực đoan của biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng đời sống cho người dân, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. (TTXVN/Baotintuc.vn 03/10, Tuấn Kiệt) Về đầu trang

https://baotintuc.vn/kinh-te/trong-rung-de-ung-pho-bien-doi-khi-hau-nang-cao-sinh-ke-cho-nguoi-dan-20241003100333283.htm

Đắk Nông: Khôi phục rừng thông cảnh quan ven đường Hồ Chí Minh và Quốc lộ 28

Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Nông, giai đoạn 2020 - 2024, đơn vị chủ rừng, chính quyền các địa phương liên quan đã trồng, khôi phục được gần 94ha rừng thông cảnh quan ven đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14 cũ) và Quốc lộ 28. Hiện, tổng diện tích rừng thông ven 2 tuyến quốc lộ này là hơn 330 héc-ta.

Song song với trồng mới, khôi phục rừng thông, 4 năm qua, lực lượng chức năng, các địa phương tăng cường công tác bảo vệ, quản lý, lập hồ sơ xử lý gần 200 trường hợp về lấn, chiếm và sử dụng đất rừng phòng hộ trái phép dọc 2 tuyến đường này. Tỉnh đã cưỡng chế thu hồi hàng chục héc-ta bị lấn, chiếm, sử dụng trái phép vào các mục đích trồng cây nông nghiệp, công nghiệp, làm nhà ở, công trình… trái phép để trồng lại rừng, khôi phục cảnh quan.

Cũng theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Nông, việc bảo vệ, quản lý tốt, phát triển thêm rừng thông cảnh quan dọc các tuyến quốc lộ không chỉ giúp bảo vệ môi trường, cảnh quan đặc trưng mà còn thể hiện nỗ lực của các cấp chính quyền tỉnh Đắk Nông, đơn vị chủ rừng trong chấn chỉnh công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, góp phần bảo vệ hành lang an toàn, kết cấu hạ tầng giao thông.

Trước đó, vào tháng 7/2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông ban hành kết luận về công tác quản lý đất đai và quản lý bảo vệ rừng dọc Quốc lộ 28 và ven đường Hồ Chí Minh.

Huyện ủy Đắk Glong và Huyện ủy Đắk Song ban hành một số kế hoạch, nghị quyết khắc phục tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, sai phạm đã được chỉ ra. Ngành chức năng, chính quyền các địa phương, đơn vị chủ rừng đã vào cuộc, tích cực vận động người dân tự nguyện di dời tài sản, vật kiến trúc ra khỏi diện tích đất vi phạm, trả lại đất để trồng, khôi phục lại rừng. Nhiều trường hợp không hợp tác đã bị cưỡng chế, tháo dỡ, trong đó, chỉ tính riêng tại xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong có 145 trường hợp bị cưỡng chế, thu

hồi 36 héc-ta đất rừng bị lấn, chiếm trái phép để trồng lại rừng. (TTXVN/Baotintuc.vn 03/10, Hưng Thịnh; Chinhsachcuocsong.vnanet.vn 03/10; Dantocmiennui.vn 03/10) Về đầu trang
https://baotintuc.vn/xa-hoi/khoi-phuc-rung-thong-canh-quan-ven-duong-ho-chi-minh-va-quoc-lo-28-20241003155110486.htm

Đắk Lắk: Huyện Krông Bông trồng mới gần 2.000 ha rừng

Đến thời điểm này, toàn huyện Krông Bông đã trồng mới gần 2.000 ha rừng, vượt 360% kế hoạch đề ra.
Cụ thể: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Krông Bông trồng được 260 ha; nhân dân các xã trên địa bàn huyện trồng được hơn 1.721 ha.
Hiện nay, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Krông Bông đang tiến hành mở rộng thêm diện tích trồng rừng tại các xã Cư Pui, Yang Mao, ước tính diện tích trồng thêm khoảng 30 ha.
Ngoài ra, toàn huyện còn trồng được 46.220 cây phân tán (vượt 220% kế hoạch ra). Trong đó: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trồng 1.170 cây; nhóm thiện nguyện Trái tim xanh trồng 44.450 cây; Chương trình Tết trồng cây trồng 300 cây.
Năm 2024, UBND huyện Krông Bông đã đặt ra chỉ tiêu trồng được 544 ha rừng và 21.000 cây phân tán. Để thực hiện kế hoạch, ngay từ đầu năm, huyện đã chỉ đạo các xã vận động nhân dân chủ động chuẩn bị đất, cây giống để khi thời tiết thuận lợi có thể trồng rừng ngay. Đồng thời, chỉ đạo các vườn ươm chuẩn bị cây giống đảm bảo phục vụ nhu cầu người dân. Huyện cũng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phát động hưởng ứng “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ".
Là một trong những địa phương có diện tích đất lâm nghiệp lớn của tỉnh. Để khai thác tiềm năng, thế mạnh này, những năm qua, Krông Bông đã tích cực giao đất, giao rừng cho người dân, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế tham gia trồng rừng.
Giai đoạn 2015 - 2023 trên địa bàn huyện trồng được gần 7.352 ha rừng. Diện tích trồng rừng trên địa bàn huyện tập trung phát triển từ năm 2019 trở lại đây, chủ yếu tại các xã: Cư Drăm, Cư Pui, Cư Kty, Hoà Phong. Loại cây trồng chủ yếu là bạch đàn, keo lai. Tỷ lệ che phủ rừng của huyện tính đến 31/12/2023 là 54,71%. (Baodaklak.vn 03/10, Khả Lê) Về đầu trang
https://baodaklak.vn/kinh-te/202410/huyen-krong-bong-trong-moi-gan-2000-ha-rung-45911fc/

Quảng Nam: "Trồng cây gây rừng" cho Cù Lao Chàm

Hàng nghìn cây con bản địa vừa được trồng tại Cù Lao Chàm góp phần phục hồi hệ sinh thái rừng nơi xứ đảo và mang lại đa lợi ích trong tương lai.
Theo kết quả nghiên cứu gần đây, cấu trúc rừng Cù Lao Chàm có những diễn biến thoái bộ, thực vật ngoại tầng, dây leo đang có xu hướng phát triển mạnh, bành trướng, bao phủ tầng cây gỗ tại các khu vực bị tác động trước đây.
Bên cạnh đó, cây tái sinh dưới tán rừng ít và hạn chế phát triển, cộng thêm các yếu tố điều kiện lập địa kém thuận lợi dẫn đến rừng dễ bị suy thoái và khó phục hồi.
Đây là những vấn đề cần tiếp tục điều tra, nghiên cứu và có định hướng phục hồi rừng, có các giải pháp lâm sinh để khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, làm giàu rừng tự nhiên trên đảo.

Trong khuôn khổ của Dự án "Lồng ghép quản lý tài nguyên thiên nhiên và các mục tiêu về bảo tồn đa dạng sinh học vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý các khu dự trữ sinh quyển ở Việt Nam" (gọi tắt là dự án BR), các bên liên quan vừa trồng khoảng 3.000 cây ngô đồng, mù u, thanh thất (bút) tại khu vực thôn Bãi Hương (xã Tân Hiệp, TP.Hội An).

Đây là 3 trong số các loài cây đặc trưng của hệ sinh thái rừng Cù Lao Chàm. Cây ngô đồng ở Cù Lao Chàm mọc thành thành từng dải cây gỗ và mọc rải rác khắp đảo từ độ cao 50m đến gần 500m, tập trung trên sườn núi phía tây, từ dốc xóm Mới đến bãi Cụt với chiều dài khoảng 1km.

Cây thanh thất là cây bản địa, gỗ lớn, thường xanh, cao tới 30m, đường kính đạt tới 1,2m, thân tròn thẳng, phân cành cao. Cây thanh thất là cây lâm nghiệp đa tác dụng, được sử dụng trong đóng đồ, gỗ ván ép, bao bì, dược liệu, trồng cây cảnh quan.

Cây mù u là một loài cây thân gỗ lớn, cây cao chừng 10-15m, dáng đẹp. Thân cây mù u có tính dẻo dai, chịu được các yếu tố thời tiết xấu và chịu được hơi mặn của nước biển, nên rất thích hợp trồng các tuyến đường ven đảo, các khu vực chịu xói mòn cao và dọc các bãi biển. Do đó nó vừa hỗ trợ khả năng phục hồi rừng, vừa tạo cảnh quan đẹp trên đảo.

Theo ông Nguyễn Thế Hùng - Phó Chủ tịch UBND TP.Hội An, Trưởng ban Quản lý khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An, các loại cây được chọn để trồng phục hồi trong dịp này là các loại cây gỗ bản địa, có tính thích ứng và chịu được các yếu tố ngoại cảnh xấu tác động.

Ngoài giá trị về mặt đa dạng sinh học, các loài này còn có chức năng tạo cảnh quan và gắn với văn hóa truyền thống lâu đời của người dân xứ đảo và là biểu tượng đặc trưng có giá trị truyền thông.

Bên cạnh hỗ trợ trồng cây trực tiếp, năm 2023, Dự án BR cũng tài trợ cho Ban Quản lý khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm thiết lập vườn ươm cây bản địa trên đảo để gieo ươm, tạo giống cây gỗ bản địa tại Cù Lao Chàm nhằm phục vụ công tác trồng phục hồi rừng lâu dài.

Ông Nguyễn Văn Vũ - Phó Giám đốc Ban Quản lý khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm thông tin, vườn sẽ ươm nhiều loài cây gỗ bản địa, các loài cây dược liệu, đặc biệt là các loài cây có tính tiên phong hỗ trợ phục hồi rừng nhanh. Cạnh đó, trong giai đoạn này, các loài cây hỗ trợ tạo cảnh quan cũng sẽ được ưu tiên phát triển tại vườn ươm. (Baoquangnam.vn 03/10)Về đầu trang

https://baoquangnam.vn/trong-cay-gay-rung-cho-cu-lao-cham-3142139.html

Gia Lai trải "thảm đỏ" cho các dự án đầu tư trồng rừng

Với mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ che phủ rừng đạt 49,2%, tỉnh Gia Lai đang chủ trương trải 'thảm đỏ' đối với các dự án đầu tư vào lĩnh vực trồng rừng.

Gia Lai có 649.997 ha rừng (rừng tự nhiên 478.687 ha, rừng trồng 171.310 ha), tỷ lệ che phủ rừng đạt 40,95%. Tỷ lệ che phủ rừng của Gia Lai thấp hơn tỷ lệ chung toàn quốc (42,02%) và đứng thứ 3 khu vực Tây Nguyên (thấp hơn tỉnh Kon Tum (63,69%) và Lâm Đồng (54,37%).

Năm 2023, giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp của tỉnh Gia Lai đạt 520 tỷ đồng, tăng 30,32% so với năm 2020 (tăng 121 tỷ đồng). Giai đoạn 2021- 2023 ngành lâm nghiệp của tỉnh đã thực hiện được một số kết quả khá ấn tượng.

Trước tiên phải kể đến công tác trồng rừng, vấn đề này đã được chính quyền các cấp, chủ rừng, người dân quan tâm hơn, lựa chọn cơ cấu cây trồng phù hợp với từng điều kiện lập địa, nguồn giống đưa vào trồng rừng được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo nguồn gốc rõ ràng... Theo đó chất lượng rừng, năng suất rừng trồng ngày càng được nâng cao. Tính riêng giai đoạn 2021- 2023, toàn tỉnh trồng được 24.325 ha.

Bên cạnh đó, nhiều biện pháp như khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên, công tác phục hồi rừng được triển khai đồng bộ và quyết liệt. Tính đến thời điểm hiện tại, tỷ lệ che phủ chung (bao gồm cây công nghiệp thân gỗ, cây trồng đa mục đích) đạt 47,33% (tăng 0,63% so với năm 2020), tỷ lệ che phủ rừng đạt 40,95%.

Tại Gia Lai, diện tích rừng được cấp chứng chỉ bền vững gần 3.500 ha, có 16/34 đơn vị chủ rừng được phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững. Đánh giá của ngành chức năng tỉnh này cho biết, vấn đề quản lý, bảo vệ và phát triển rừng ở Gia Lai đã vượt qua thời kỳ suy thoái, đang phục hồi và phát triển tích cực, ngành lâm nghiệp đã được định hướng rõ và đang dần trở thành ngành kinh tế kỹ thuật thu hút được nguồn lực đầu tư, từng bước giải quyết tốt vấn đề sinh kế cho người dân sống gần rừng...

Gia Lai có tổng diện tích đất quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp hơn 723 ngàn ha; diện tích đất có rừng là 631.281 ha (trong đó rừng tự nhiên hơn 478.820 ha, rừng trồng hơn 152.470 ha); tỷ lệ che phủ rừng và cây công nghiệp thân gỗ đạt 47%. Đây cũng là tỉnh có diện tích rừng lớn nhất vùng Tây Nguyên, chiếm 25,2% diện tích toàn vùng và chiếm 4,3% diện tích cả nước.

Cùng với việc tăng cường quản lý diện tích rừng, đất rừng theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tỉnh Gia Lai đang chú trọng phát triển rừng, phát triển lâm nghiệp xã hội, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển rừng mang tính bền vững.

Để đạt tỷ lệ che phủ rừng là 47,75% vào năm 2025 và đến năm 2030 là trên 49,2%, Gia Lai chú trọng thu hút đầu tư nhiều dự án trồng rừng từ nguồn vốn ngoài ngân sách.

Trong danh sách 24 dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2023- 2025, có 4 dự án trồng rừng của tỉnh Gia Lai được triển khai, gồm dự án trồng rừng kết hợp chăn nuôi tại xã Chư Rcăm (huyện Krông Pa), Dự án trồng rừng kết hợp chăn nuôi tại xã Kim Tân (huyện Ia Pa) và 2 dự án trồng rừng sản xuất tại xã Đăk Tơ Ver và xã Ia Khươl (huyện Chư Păh).

Dự án trồng rừng kết hợp chăn nuôi tại tiểu khu 1319 xã Chư Rcăm (huyện Krông Pa) có diện tích gần 963 ha, đất do Ban Quản lý rừng phòng hộ Chư Rcăm đang quản lý. Dự án này phù hợp với Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đồng thời phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pa.

Còn dự án trồng rừng kết hợp chăn nuôi tại huyện Ia Pa được triển khai tại tiểu khu 1153 thuộc xã vùng sâu Pờ Tó, tiểu khu 1171 xã Chư Răng, tiểu khu 1172 xã Kim Tân với tổng diện tích hơn 2.300 ha. Đây là vùng đất đất do UBND xã Pờ Tó quản lý gần 652 ha, UBND xã Chư Răng quản lý gần 896 ha, UBND xã Kim Tân quản lý hơn 752 ha. Dự án này được đánh giá là phù hợp với quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Riêng với dự án trồng rừng sản xuất tại tiểu khu 207 xã Đăk Tơ Ver và tiểu khu 197 xã Ia Khươl (huyện Chư Păh) có tổng diện tích hơn 640 ha, thuộc lâm phần do Ban Quản lý rừng phòng hộ Đông Bắc Chư Păh quản lý. Dự án này được xác định là phù hợp với

định hướng phát triển kinh tế- xã hội của huyện Chư Păh và phù hợp với quy hoạch 3 loại rừng của tỉnh. Còn dự án trồng rừng sản xuất tại tiểu khu 205 xã Ia Khươl có diện tích hơn 247 ha do Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc Biển Hồ quản lý, đất chưa có rừng.
Thông tin từ Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai thì, tỉnh này đề ra mục tiêu phấn đấu đạt tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn đến năm 2025 là 47,75% và đến năm 2030 là trên 49,2%. Để đạt được mục tiêu trên, một trong những giải pháp quan trọng mà địa phương triển khai là kêu gọi, thu hút đầu tư vốn ngoài ngân sách nhiều dự án trồng rừng để phát triển lâm nghiệp bền vững, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, thích ứng với biến đổi khí hậu...
Hiện toàn tỉnh đã có khoảng 35 dự án thuộc lĩnh vực nông- lâm nghiệp được cấp quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn hơn 2.600 tỷ đồng.
Ở huyện biên giới Ia Grai, Công ty TNHH MTV Minh Anh Nguyễn Gia Lai được đánh giá là một trong những đơn vị triển khai dự án trồng rừng sản xuất khá hiệu quả. Ông Trương Đình Vĩnh, đại diện công ty này cho biết, dự án có tổng vốn đầu tư gần 31,3 tỷ đồng. Công ty nhận trồng và chăm sóc 468,9 ha rừng, gồm cây trồng chủ yếu là keo lai, bời lời. Theo đăng ký đầu tư, khối lượng gỗ nguyên liệu dự kiến thu hoạch sau chu kỳ 7 năm khoảng 150- 200 m3/năm.
“Khi triển khai dự án, chúng tôi nhận được sự hỗ trợ rất tích cực từ phía chính quyền cũng như các sở, ngành của tỉnh. Dự kiến đến năm 2027, rừng trồng sẽ khai thác, đồng thời tiến hành trồng lại vào năm 2028”, ông Vĩnh cho biết.
Ông Đinh Hữu Hòa, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thông tin, với vai trò đầu mối, sở thường xuyên cung cấp thông tin trực tiếp và đưa tin hoạt động xúc tiến đầu tư, môi trường đầu tư, cơ sở dữ liệu đầu tư lên trang thông tin điện tử nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tìm hiểu, triển khai dự án.
"Tỉnh cũng sẽ tổ chức rà soát, hướng dẫn và đối thoại với từng nhà đầu tư, từng dự án đầu tư có vướng mắc; ban hành sổ tay hướng dẫn quy trình đầu tư ngoài ngân sách, bảo đảm thống nhất, công khai, minh bạch. Cùng với đó là tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; đẩy mạnh triển khai các giải pháp cải thiện PCI, PGI, PAPI, PAR INDEX, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh...”, ông Hòa thông tin. (Nông nghiệp Việt Nam 04/10, tr7, Trần Đăng Lâm- Tuấn Anh; Nongnghiep.vn 04/10)Về đầu trang
https://nongnghiep.vn/gia-lai-trai-tham-do-cho-cac-du-an-dau-tu-trong-rung-d402104.html

Cái giá của việc thay thế rừng bằng cây độc canh: Từ lợi ích ngắn hạn đến hậu quả dài lâu

Trong nhiều năm qua, tình trạng phá rừng tự nhiên đã trở thành một trong những vấn đề nhức nhối trong việc phát triển kinh tế bền vững.
Nhiều vùng đất xanh bị xóa sổ để nhường chỗ cho những “đồn điền” năng suất cao, và mục đích phát triển kinh tế nhưng ít ai nhận ra rằng sự thay thế này không chỉ đơn thuần là chuyển đổi mô hình sản xuất. Đấy là chưa kể những vụ phá rừng tự nhiên, do di dân tự phát.
Hậu quả của siêu bão Yagi, đặc biệt là lũ, lở đất gây nên cái chết rất thương tâm của nhiều người dân, đặc biệt ở Làng Nủ làm chết 43 người và 52 người mất tích đã được các nhà khoa học công bố đánh giá trong hội thảo khoa học "Thảm hoạ Làng Nủ -

nguyên nhân và giải pháp phòng tránh" diễn ra ngày 2/10/2024, do Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức.

Theo mô phỏng, tính toán của các nhà khoa học, khối lượng đất đá và nước khổng lồ lên tới 1,6 triệu m3 đã ập xuống ngôi làng nhỏ với 37 hộ dân. Qua sử dụng mô hình 3D kết hợp dữ liệu thực địa và ảnh vệ tinh để tính toán, nhóm nghiên cứu xác định, dòng lũ chỉ mất khoảng 5-6 phút để từ đỉnh núi tràn xuống ngôi làng.

Tại hội thảo, GS TS Đỗ Minh Đức và nhóm nghiên cứu bộ môn Địa kỹ thuật và Phát triển hạ tầng, Khoa Địa chất trường Đại học Khoa học Tự nhiên, cho biết, ở các tỉnh miền núi Việt Nam, những khu vực có điều kiện địa hình, địa chất và đặc điểm phân bố dân cư tương tự như Làng Nủ là không ít.

Nhóm nghiên cứu đã đưa ra một số đề xuất về quy trình xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, thủy điện, hệ thống quan trắc chuyên sâu, cảnh báo sớm… trong vùng có rủi ro trượt lở.

Ngoài các nguyên nhân kể trên, theo thiển nghĩ của tôi, cần nhấn mạnh nguyên nhân quan trọng là hậu quả phá rừng tự nhiên ở nước ta và cần xem xét lại việc trồng cây kinh tế độc canh trên diện tích rừng cũ mà vẫn gọi đó là “phục hồi rừng” và gộp vào thống kê diện tích rừng.

Việc phá rừng tự nhiên để trồng các cây như keo, cà phê, hay các loại cây khác thường được gọi là "phủ xanh đất đồi trọc", nhưng những loại cây này không thể thay thế hoàn toàn chức năng của rừng tự nhiên trong việc phòng chống lũ lụt và lở đất vì một số lý do sau:

Độ đa dạng sinh học: Rừng tự nhiên có đa dạng sinh học rất cao, cung cấp môi trường sống cho nhiều loài động, thực vật. Điều này giúp duy trì hệ sinh thái ổn định và khả năng phục hồi sau thiên tai. Trong khi đó, các loại cây trồng đơn điệu như keo hay cà phê không cung cấp được tính đa dạng này.

Cấu trúc rễ: Rễ của các cây rừng tự nhiên thường sâu và phân nhánh hơn, giúp giữ đất chặt chẽ hơn, ngăn chặn xói mòn và lở đất. Rễ của cây keo hay cà phê có cấu trúc khác, không đủ mạnh để giữ đất trong những điều kiện thời tiết khắc nghiệt.

Khả năng giữ nước: Rừng tự nhiên có khả năng giữ nước và điều hòa dòng chảy rất tốt. Các cây rừng với tán lá rộng giúp hấp thụ mưa và giảm tốc độ dòng chảy của nước, từ đó giảm thiểu nguy cơ lũ lụt. Các loại cây trồng thương mại không có khả năng này tương tự.

Khả năng làm thoát nước: Rừng tự nhiên có khả năng làm thoát nước hiệu quả, giúp hạn chế tình trạng ngập úng. Cây trồng thương mại thường không đạt được mức độ này.

Tác động đến khí hậu và đất đai: Rừng tự nhiên góp phần điều hòa khí hậu khu vực và cải thiện chất lượng đất. Việc chuyển đổi sang trồng cây thương mại có thể dẫn đến tình trạng thoái hóa đất và thay đổi khí hậu địa phương.

Như vậy, mặc dù trồng cây có thể giúp che phủ diện tích rừng, nhưng những cây này không thể thay thế các chức năng thiết yếu mà rừng tự nhiên cung cấp trong việc bảo vệ môi trường và giảm thiểu thiên tai.

Các nhà nghiên cứu ở hai đại học Vương quốc Anh là Edinburgh và Leeds từng tuyên bố, việc coi trồng độc canh thương mại rộng lớn là phục hồi rừng thật ra là "một vụ bê bối của thế kỷ 21". Nói cách khác, sửa chữa hệ sinh thái bằng đồn điền là sai lầm tệ hại!

Trong hệ thống độc canh này, mặt đất được phát quang rồi trồng duy nhất một loại cây mà không còn cây leo, cây bụi, cây cộng sinh và ký sinh, không còn động vật rừng. Cứ

như thể một người dọn dẹp chuyên nghiệp đã được đưa vào khu rừng nhiệt đới. Tiếng chim hót và tiếng ếch nhái vắng lặng, những mái vòm cây lá lộn xộn được dọn sạch bong. Nơi từng là những đám dây leo và cây non hỗn độn nằm chen chúc dưới những dưới tán cây râm mát, giờ được thay thế bằng những cây có cùng chiều cao đứng ngăn nắp và xếp thành từng hàng ngay ngắn. Nước mưa cứ thế mà chảy thẳng tuột từ trên xuống dưới chứ không còn được ngăn chặn, thẩm thấu như khi còn có rừng thiên nhiên.
Sau một thời gian ngắn khi lớp đất mặt chưa kịp tái sinh, cây trồng được đốn hàng loạt để thu hoạch gỗ, rồi mặt đất được phát quang và trồng lại duy nhất một loại cây. Chu kỳ cứ thế mà tiếp diễn, hệ sinh thái không duy trì được lâu dài như rừng thiên nhiên. Đó là cách làm đồn điền, không phải là "phục hồi rừng".
Các nhà nghiên cứu về các cam kết phục hồi của Chính phủ tiết lộ rằng gần một nửa số rừng mới được hứa hẹn sẽ là rừng, thật ra lại được trồng độc canh các loại cây phát triển nhanh và cho lợi ích kinh tế trước mắt thay vì bắt đầu phục hồi các hệ sinh thái. Chẳng chóng thì chầy, thảm họa xảy ra do sạt lở.
Một ví dụ cụ thể: sạt lở trên đèo Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) nằm trọn ở khoảnh đồi trồng cây sầu riêng. Vụ sạt lở làm vùi lấp 1 trụ sở trạm cảnh sát giao thông nằm giữa đèo Bảo Lộc, vùi lấp 4 người (gồm 3 chiến sỹ công an và 1 người dân), hư hỏng 3 xe ô tô; chia cắt hoàn toàn giao thông qua đèo Bảo Lộc. Sự việc đau buồn này lại thêm một lần nữa nhắc nhở chúng ta về tác dụng quan trọng của rừng tự nhiên đối với việc ngăn chặn thiên tai như sạt lở đất, lũ quét...
Một ví dụ khác là cơn đại hồng thủy sông Chảy "nuốt chửng" nhiều nhà dân thôn Kho Vàng. Đoạn đường chính đi vào thôn cũng bị nước lũ và sạt lở đất phá hủy, nhiều ngôi nhà bị cuốn hoàn toàn. Có thể nhận ra, thảm thực vật là thuần một loại cây được trồng theo hàng lối, chứ cây không cao thấp lộn xộn và đa dạng như trong rừng thiên nhiên. Từng thảm thực vật mênh mông không còn thấy hình ảnh rừng thiên nhiên mà chỉ là cây trồng. Đó là quả bom nổ chậm, và bây giờ đã phát nổ.
Ở những nơi khác, người thường khó nhận ra sự tương quan giữa cây độc canh và thảm họa sạt lở, nhưng các nhà nghiên cứu vẫn có thể tìm thấy mối tương quan nguyên nhân - hậu quả.
Theo một nghiên cứu về rừng và sạt lở đất ở châu Á được đăng trên Tạp chí Recoftc, cây rừng đóng vai trò quan trọng trong việc giảm nguy cơ sạt lở đất thông qua các cơ chế khác nhau. Cụ thể, rễ cây củng cố các lớp đất, neo đất vào đá gốc tạo thành các trụ, chống lại sự dịch chuyển của đất. Cây xanh cũng làm giảm nguy cơ sạt lở đất bằng cách ngăn chặn, hạ thấp độ ẩm của đất; thoát hơi nước nhanh giúp giảm xói mòn và đóng vai trò như một rào cản hiệu quả chống lại đá, mảnh vụn và đất trượt.
Nhưng với chu kỳ trồng hàng loạt rồi đốn hàng loạt cây độc canh, những vai trò hữu ích nêu trên không còn được duy trì. Các nhà nghiên cứu từng vạch rõ quá trình chuyển đổi từ cây rừng sang cây trồng làm giảm vĩnh viễn độ sâu và sức mạnh của rễ, do đó làm tăng nguy cơ sạt lở. Cây độc canh tạo lợi ích kinh tế ngắn hạn nhưng gây thảm họa lâu dài cho tính mạng con người và tài sản tích cóp từ cả đời làm lụng.
Bên cạnh đó, Nam Á, Đông Á và Đông Nam Á phải đối mặt với biến đổi khí hậu cực đoan, trong đó cường độ bão nhiệt đới tăng 10-20%. Một nghiên cứu của The center for People and Forests cho thấy, lượng mưa dự kiến sẽ tăng trên hầu hết các khu vực châu Á, đặc biệt là trong mùa đông ở bán cầu bắc. GS.TS Sinh học Thomas Höfer, Đại học Heidelberg (Đức) cảnh báo, sự gia tăng các hiện tượng mưa cực đoan sẽ làm tăng tần

suất sạt lở đất ở các khu vực dốc, trong khi lốc xoáy hoặc bão có thể gây ra sạt lở đất bằng cách làm đổ cây cối khiến lộ khoảng đất trống, lượng nước xâm nhập vào đất làm sụt dốc gây sạt lở.

Đảng và Nhà nước ta từng nêu khẩu hiệu "phát triển bền vững" và "không để ai bị bỏ lại phía sau". Rừng độc canh là cách làm ăn xổi ở thì chứ không phải bền vững. Dù nó tạo lợi ích kinh tế trước mắt cho nhiều người nhưng cũng bỏ lại phía sau một số người phải chịu thiên tai chồng nhân tai bằng mạng sống và cả nhà cửa. Đối với thảm họa như thế thì không lợi ích kinh tế nào bù đắp được.

Các nhà khoa học lâm nghiệp khuyến khích nên tập trung trồng cây gỗ và cây bụi ở những nơi có độ dốc rủi ro cao. Trồng trọt trên sườn dốc nơi địa chất không ổn định gây mất an toàn, phải xây dựng thêm các biện pháp kỹ thuật nhằm giảm sạt lở đất như đào rãnh thoát nước, trồng xen canh các cây có độ bám rễ tốt, độ phủ cao nhằm tăng tính ổn định của đất. Và cần thiết phải duy trì hệ sinh thái mới này được bền vững chứ không phải đi qua chu kỳ trồng hàng loạt, chặt hàng loạt rồi lại trồng hàng loạt.

Nói tóm lại: Cần rà soát toàn diện và cải thiện việc phục hồi rừng cho phát triển bền vững so với việc trồng cây độc canh cho lợi ích kinh tế trước mắt. Điều này không có nghĩa phải xóa bỏ hoàn toàn các diện tích cây độc canh, nhưng phải duy trì hài hòa giữa lợi ích cho thế hệ này và cho những thế hệ mai sau và phải hiểu giá trị của rừng tự nhiên đối với đời sống của con người và bảo vệ môi trường thì không loại cây trồng nào khác có thể thay thế được. (Nongnghiep.vn 04/10, Tô Văn Trường)Về đầu trang

https://nongnghiep.vn/tri-thuc-nong-dan/cai-gia-cua-viec-thay-the-rung-bang-cay-doc-canh-tu-loi-ich-ngan-han-den-hau-qua-dai-lau-d402333.html

Lâm Đồng quy định mới về giá trồng rừng thay thế, bảo vệ rừng bền vững

Ngày 3/10, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Trần Hồng Thái đã ký ban hành quyết định về việc quy định đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, mức giá trồng rừng thay thế mới được áp dụng là 190.320.000 đồng/ha. Quyết định này có hiệu lực ngay từ ngày ban hành.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng, năm 2024, Sở đã thực hiện thẩm định xong và trình UBND tỉnh Lâm Đồng các hồ sơ thiết kế trồng rừng với diện tích 154,41 ha, trong đó trồng rừng thay thế 26,8 ha.

Các tổ chức, đơn vị được giao chủ đầu tư trồng rừng thay thế sẽ phải tuân thủ đầy đủ quy trình thẩm định, phê duyệt dự toán, thiết kế và triển khai trồng rừng thay thế, không vượt quá đơn giá được UBND tỉnh phê duyệt.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lâm Đồng sẽ chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ nguồn kinh phí trồng rừng thay thế, đảm bảo sử dụng đúng mục đích. (Baolamdong.vn 03/10, Nguyễn Nghĩa)Về đầu trang

https://baolamdong.vn/xa-hoi/202410/lam-dong-quy-dinh-moi-ve-gia-trong-rung-thay-the-bao-ve-rung-ben-vung-bdd34f3/

BẢO TỒN THIÊN NHIÊN, ĐA DẠNG SINH HỌC

Hà Tĩnh: Phát hiện loài ong mới ở Vườn quốc gia Vũ Quang

Ông Nguyễn Danh Kỳ, Giám đốc Vườn quốc gia Vũ Quang (tỉnh Hà Tĩnh) cho biết: Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam) phối hợp cùng Vườn quốc gia Vũ Quang sau thời gian nghiên cứu đã công bố phát hiện loài ong ký sinh mới tại Vườn quốc gia Vũ Quang.
Đây là loài ong ký sinh mới được đặt tên là Pasites vuquang Tran, Engel, and L.T.P. Nguyen, 2024 thuộc giống Pasites, tộc Ammobatini, họ Apidae (họ ong mật). Loài này được đặt tên theo nơi phát hiện ra chúng ở Vườn quốc gia Vũ Quang.
Pasites Jurine là một trong những giống có phân bố rộng rãi nhất của tộc ong ký sinh Ammobatini (phân họ Nomadinae). Các loài Pasites xuất hiện từ vùng Cổ Bắc (Holarctic) đến mũi Hảo Vọng của Nam Phi, Madagascar, Bắc châu Á đến Nam châu Á.
Theo Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, việc phát hiện loài Pasites vuquang ghi nhận sự xuất hiện lần đầu tiên của tộc Ammobatini và giống Pasites ở Việt Nam. Điều này cho thấy tiềm năng đa dạng sinh học của Việt Nam còn chưa được khám phá đầy đủ. (Nongnghiep.vn 03/10, Ánh Nguyệt) Về đầu trang
https://nongnghiep.vn/phat-hien-loai-ong-moi-o-vuon-quoc-gia-vu-quang-d402303.html

Vĩnh Phúc: Thăm khu cứu hộ và bảo tồn gấu Tam Đảo

Trung tâm cứu hộ gấu Tam Đảo là nơi cưu mang gần 200 cá thể gấu trong nhiều năm trở lại đây, hầu hết những cá thể gấu ở đây đều là nạn nhân của hoạt động buôn bán, tàng trữ động vật hoang dã trái phép và nền công nghiệp hút mật hiện đang khá phổ biến.
Việt Nam có hai loài gấu, gấu ngựa và gấu chó. Cả hai loài gấu đều đứng trên bờ vực tuyệt chủng do nạn săn bắt gấu và khai thác mật.
Trung tâm cứu hộ Gấu Việt Nam do Tổ chức Động vật châu Á (AAF) đầu tư gần 3,4 triệu USD; chính thức đi vào hoạt động vào năm 2006, gồm 3 nhà cách ly, cứu hộ, nuôi gấu, khu chế biến thức ăn cho gấu, bệnh viện cho gấu, hệ thống xử lý nước thải hiện đại…
Khi được cứu hộ về trung tâm, mỗi cá thể gấu sẽ phải trải qua 45 ngày cách ly. Trong quá trình cách ly này, các bác sĩ thú y và nhân viên chăm sóc gấu có thể đánh giá được tình trạng của chúng, để điều trị những bệnh và thương tổn nếu có.
Sau thời gian cách ly, gấu sẽ được chuyển đến các phòng nuôi chuyên biệt trong thời gian từ 6 tháng – 1 năm, rồi được chuyển đến các khu tự nhiên bán hoang dã để khôi phục dần bản năng tự nhiên.
Mời xem hình ảnh chi tiết tại link sau:
https://baotintuc.vn/anh/tham-khu-cuu-ho-va-bao-ton-gau-tam-dao-20241003132751440.htm
(TTXVN/Baotintuc.vn 04/10, Lê Phú)Về đầu trang

Những ngôi nhà hạnh phúc của động vật hoang dã

Ngày động vật Thế giới 4/10 hàng năm là ngày quốc tế hành động vì quyền lợi của động vật. Trong suốt những năm qua, tại Việt Nam, nhiều trung tâm bảo tồn động vật

nói chung và động vật hoang dã nói riêng đã được thành lập và trở thành ngôi nhà hạnh phúc, góp phần hồi sinh những loại động vật bất hạnh.
Mời xem chi tiết trong video đính kèm tại link sau:
https://vnews.gov.vn/video/nhung-ngoi-nha-hanh-phuc-cua-dong-vat-hoang-da-137259.htm
(Truyền hình Thông tấn – Thời sự ngày 04/10)Về đầu trang

Vườn quốc gia Chư Yang Sin: Nỗ lực gìn giữ tài nguyên rừng quý giá

Sở hữu hệ sinh thái cực kỳ phong phú, đa dạng với nhiều loài động, thực vật quý hiếm, những năm qua, nhiều đối tượng có hành vi khai thác rừng và săn bắt động vật hoang dã trái phép ngày càng manh động. Trước những mối đe dọa đến hệ sinh thái rừng, các lực lượng bảo vệ rừng tại Vườn Quốc gia Chư Yang Sin không ngại đối mặt với hiểm nguy, ngày đêm bám trụ với rừng, kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi xâm phạm vào rừng trái phép.
Tại Vườn Quốc gia (VQG) Chư Yang Sin, có tới 951 loài thực vật, 487 loài động vật, trong đó có rất nhiều loài động, thực vật nằm trong sách đỏ Việt Nam như: chà vá chân đen, báo hoa mai, gấu ngự , báo gấm, bò tót,… hay các loại thực vật quý hiếm như Cốt toái đá, bách xanh, pơ mu, du sam núi, sao cát, chò đen, giáng hương…và rất nhiều loài chim, bướm, bò sát quý hiếm.
Ông Lộc Xuân Nghĩa, Giám đốc VQG Chư Yang Sin cho biết, hoạt động săn bắt, bẫy bắt động vật hoang dã ngày càng tinh vi, manh động; các đối tượng trang bị súng trong người nên khi bị phát hiện, sẽ sẵn sàng dùng súng chống trả lực lượng tuần tra bảo vệ rừng. Không ít lần, cán bộ, nhân viên VQG Chư Yang Sin bị trúng đạn và thương tích nghiêm trọng.
Công tác quản lý bảo vệ rừng gặp nhiều áp lực, khó khăn, và nguy hiểm là thế, nhưng lực lượng kiểm lâm vẫn giữ trọn tình yêu với nghề, đặc biệt là tình yêu với rừng; quyết tâm bảo vệ sự bình yên cho đại ngàn.
Để tăng cường công tác tuần tra rừng, vừa qua, VQG Chư Yang Sin quyết định đưa đội "chiến binh" gồm 3 chú chó nghiệp vụ cùng lực lượng kiểm lâm làm công tác giữ rừng. Từ đó đến nay, không còn xuất hiện hành vi chống đối, manh động của nhóm lâm tặc.
Trong 9 tháng đầu năm 2024, cùng với việc tuần tra rừng thường xuyên của các hộ dân nhận khoán, lực lượng kiểm lâm VQG Chư Yang Sin thường xuyên tổ chức nhiều đợt tuần ra truy quét liên tục, dài ngày, mang lại hiệu quả cao. Kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi xâm hại rừng, không để xảy ra phá rừng làm rẫy, săn bắt động vật và khai thác vận chuyển lâm sản trái phép.
Cụ thể, tuần tra, truy quét hơn 1.600 đợt dài ngày và trong ngày tại 2 huyện Krông Bông và huyện Lăk. Kết quả, phát hiện và phá dỡ hơn 1.000 dây bẫy, phá hủy 45 lán trại, bàn giao một khẩu súng tự chế cho Công an xã Yang Mao (huyện Krông Bông), ngăn chặn và trục xuất 605 đối tượng xâm phạm vào rừng trái phép…
Ngoài ra, để góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn, VQG Chư Yang Sin đã phối hợp với lực lượng công an địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân trong khu vực tham gia quản lý, bảo vệ rừng; phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân về quy định pháp luật quản lý, bảo vệ rừng; các giá trị đang dạng sinh học và tiềm năng khai thác các sản phẩm du lịch, tạo sinh kế bền vững cho người dân.

Bên cạnh đó, lãnh đạo VQG Chư Yang Sin đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác giao khoán bảo vệ rừng, phối hợp với Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đắk Lắk nghiệm thu giao khoán bảo vệ rừng năm 2023; chi trả xong tiền giao khoán bảo vệ rừng năm 2023; Hoàn thiện hồ sơ và ký Hợp đồng giao khoán bảo vệ rừng năm 2024 cho 176 Nhóm hộ (1.485 hộ dân) từ nguồn kinh phí tri trả dịch vụ môi trường rừng; huy động 6.315 lượt người nhận khoán tham gia kiểm tra, truy quét rừng.

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những khó khăn còn đang gặp phải, thời gian tới, VQG Chư Yang Sin sẽ nỗ lực hơn nữa, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao; trong đó, tiếp tục triển khai tuần tra truy quét rừng liên tục tại các điểm nóng về tình hình khai thác gỗ, săn bắt động vật hoang dã trái phép; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và giáo dục môi trường trong các trường học; tăng cường phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, các thôn,… trong công tác bảo vệ rừng. (Congnghiepmoitruong.vn 03/10, Nguyễn Điềm) Về đầu trang

https://congnghiepmoitruong.vn/vuon-quoc-gia-chu-yang-sin-no-luc-gin-giu-tai-nguyen-rung-quy-gia-13937.html

Bình Định: Nâng cao nhận thức bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn

Tỉnh Bình Định có diện tích rừng ngập mặn với hơn 88 ha tập trung tại đầm Thị Nại và đầm Đề Gi, như "lá phổi" điều hòa môi trường và là nơi duy trì, phát triển nguồn lợi thủy sản, nơi trú ngụ của nhiều loài động vật hoang dã, quý hiếm. Vì vậy, việc nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thu hút sự tham gia của người dân địa phương vào việc cùng bảo vệ rừng, bảo vệ các loài động vật hoang dã trong rừng ngập mặn, ngăn chặn hoạt động săn bắt và tiêu thụ sản phẩm trái phép là hết sức quan trọng…

Cuối tháng 9 vừa qua, Trung tâm Khuyến nông (Sở NN&PTNT) phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tổ chức 3 lớp tập huấn tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức bảo vệ các loài động vật hoang dã trong rừng ngập mặn cho đại diện 90 hộ dân sinh sống khu vực ven đầm Đề Gi của xã Cát Khánh (huyện Phù Cát) và đầm Thị Nại của xã Phước Sơn (huyện Tuy Phước).

Theo đó, bà con nông dân được tuyên truyền về hệ sinh thái rừng ngập mặn, vai trò và tầm quan trọng của hệ sinh thái rừng ngập mặn đối với sự phát triển KT-XH và bảo vệ môi trường. Đồng thời, được giới thiệu một số loài động vật hoang dã cư trú trong rừng ngập mặn, tuyên truyền một số quy định của pháp luật về các hành vi bị nghiêm cấm, hình thức xử lý vi phạm hành chính và giải pháp bảo vệ các loài động vật hoang dã trong rừng ngập mặn.

Ông Nguyễn Hữu Dự, Trưởng thôn An Quang Tây (xã Cát Khánh), cho hay: Trong những năm gần đây, nhờ được thường xuyên tập huấn, tuyên truyền về công tác bảo vệ rừng ngập mặn, nhận thức của các hộ dân nâng lên thấy rõ, không còn diễn ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm khai thác thủy sản như trước đây. Vì vậy, các loài thủy sản như tôm, cua, cá và các loài chim về trú ngụ ngày càng nhiều. Trong thời gian đến, Ban nhân dân thôn sẽ tiếp tục vận động, tuyên truyền người dân thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng và các loài động vật hoang dã. Cùng với đó là ban hành quy ước để xử phạt nghiêm các hành vi săn bắt, buôn bán, vận chuyển trái phép các động vật hoang dã sinh sống trong rừng ngập mặn.

Công tác tuyên truyền, nâng cao giáo dục cộng đồng được coi là một trong những biện pháp hiệu quả nhất để bảo vệ động vật hoang dã, bảo tồn đa dạng sinh học các loài động

vật trong rừng ngập mặn. Đặc biệt, vai trò của cộng đồng ngày càng trở nên quan trọng đối với cả việc ngăn chặn hoạt động săn bắt, kinh doanh và tiêu thụ trái phép động vật hoang dã cũng như các mối đe dọa tiềm ẩn của đại dịch có nguy cơ lây lan từ động vật hoang dã sang con người.
ThSTrần Quang Nhựt, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông, cho biết: Bảo vệ động vật hoang dã, các loài chim di cư chính là bảo vệ sự đa dạng sinh học của tự nhiên, góp phần cân bằng hệ sinh thái môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Vì vậy, cần tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân không thực hiện các hành vi săn, bắt, mua, bán, vận chuyển, kinh doanh, tiêu thụ trái pháp luật các động vật hoang dã, chủ động tố giác các đối tượng vi phạm pháp luật. Đồng thời kết hợp với công tác trồng và bảo vệ rừng ngập mặn, tạo nơi cư trú và sinh trưởng của các loài động vật hoang dã là yêu cầu cấp thiết hiện nay. (Baobinhdinh.vn 03/10, Thành Nguyên)Về đầu trang
https://baobinhdinh.vn/viewer.aspx?macm=5&macmp=5&mabb=284444

PHÁT TRIỂN CÁC GIÁ TRỊ ĐA DỤNG RỪNG

Gấp rút xây dựng tiêu chuẩn carbon rừng Việt Nam

Sáng 3/10, Cục Lâm nghiệp phối hợp Hội Khoa học Kinh tế NN-PTNT tổ chức Hội thảo “Carbon rừng - Tiềm năng tạo nguồn tài chính mới cho bảo vệ và phát triển rừng”, với sự tài trợ của Tổ chức Forest Trends và UK PACT. Hội thảo thu hút sự tham gia của khoảng 150 đại biểu trực tiếp và gần 250 điểm cầu trực tuyến trên cả nước.
Phát biểu khai mạc, PGS.TS Trần Quang Bảo, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp cho biết, lâm nghiệp hiện là lĩnh vực duy nhất có khả năng phát thải ròng âm, nhờ vào quá trình bảo vệ và phát triển rừng và sự hỗ trợ của các đối tác quốc tế. Tuy nhiên, thị trường carbon rừng ở Việt Nam vẫn trong giai đoạn ban đầu, gặp nhiều khó khăn và thách thức. Vừa qua, Việt Nam đã tiếp nhận 51,5 triệu USD từ Ngân hàng Thế giới (WB) nhờ chuyển nhượng thành công 10,3 triệu tấn CO2 tại 6 tỉnh Bắc Trung bộ. Hiện Bộ NN-PTNT hoàn thiện hồ sơ để trình Thủ tướng xem xét đàm phán, ký kết Thỏa thuận mua bán giảm phát thải cho 11 tỉnh Tây Nguyên và Nam Trung bộ với Tổ chức Tăng cường Tài chính Lâm nghiệp (Emergent).
"Thị trường carbon rừng có tiềm năng mang lại nguồn thu lớn cho lâm nghiệp, giúp đầu tư vào bảo vệ rừng, tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân địa phương, đồng thời bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường", ông Bảo nói và thừa nhận, các nguồn lực tài chính cho hoạt động lâm nghiệp còn thiếu ổn định, chỉ đáp ứng được một phần nhỏ nhu cầu thực tế.
Cục Lâm nghiệp cũng xác định 7 nhiệm vụ trọng tâm để thúc đẩy phát triển thị trường và triển khai thương mại tín chỉ carbon rừng thời gian tới. Đó là: (1) Rà soát, cập nhật đóng góp do quốc gia tự quyết định lĩnh vực lâm nghiệp; (2) Nghiên cứu tiềm năng và phân bổ hạn ngạch giảm phát thải và hấp thụ carbon từ rừng cho các địa phương;
(3) Hoàn thiện thể chế chính sách về chuyển nhượng và quản lý tài chính nguồn thu từ tín chỉ carbon rừng; (4) Xây dựng tiêu chuẩn carbon rừng Việt Nam, phương pháp luận tính toán kết quả giảm phát thải và hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định lượng giảm phát thải, tăng hấp thụ carbon của rừng; hướng dẫn xây dựng và triển khaithí điểm một số dự án tiềm năng;

(5) Tuyên truyền, tăng cường năng lực cho các bên liên quan về carbon rừng; (6) Tiếp tục triển khai Thỏa thuận chi trả giảm phát thải với WB; tham mưu đàm phán, ký kết và triển khai Thỏa thuận mua bán giảm phát thải vùng Tây Nguyên và Nam Trung bộ với Tổ chức Emergent; (7) Tăng cường hợp tác, huy động nguồn lực quốc tế và khối tư nhân.

Đối với địa phương, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp đề nghị chủ động huy động và lồng ghép các nguồn lực hợp pháp thực hiện giảm phát thải, tăng hấp thụ trong lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, kêu gọi sự tham gia tích cực của các bên liên quan nhằm thúc đẩy phát triển bền vững của thị trường carbon rừng.

"Sự hợp tác và cam kết của tất cả các bên liên quan sẽ là yếu tố quyết định cho thành công của ngành lâm nghiệp trong bối cảnh mới", ông Bảo nhấn mạnh.

TS Hà Công Tuấn, nguyên Thứ trưởng thường trực Bộ NN-PTNT, Chủ tịch Hội Khoa học Kinh tế NN-PTNT đề nghị cơ quan quản lý xây dựng, ban hành nhiều hơn những cơ chế tài chính ban đầu hỗ trợ cho chủ rừng, nhất là nhóm chủ rừng yếu thế. Đây là cách để đối tượng này được tiếp cận một cách dễ dàng hơn với các quỹ carbon rừng. (Nongnghiep.vn 03/10, Bảo Thắng; Congthuong.vn 03/10, Nguyễn Hạnh; Daibieunhandan.vn 03/10, Thái Yến; Nhandan.vn 03/10, Thanh Trà; TTXVN/VietnamPlus.vn/Bnews.vn 03/10, Bích Hồng; Doanhnghiepvn.vn 03/10, Hà Anh; Thoibaotaichinhvietnam.vn 03/10, Khánh Linh; Tuoitre.vn 03/10, Chí Tuệ; Chinhphu.vn 03/10, Đỗ Hương; Doanhnhantrevietnam.vn 03/10, Huyền Trang; Doanhnghiephoinhap.vn 03/10, Linh Anh; Danviet.vn 04/10, PV; Doanhnghiepkinhtexanh.vn 04/10, Bình Châu; Truyền hình Nhân dân – Thời sự 45 phút chiều 03/10; Kênh VOV1 – Thời sự ngày 03/10; Kênh VTV1 – Thời sự 12h ngày 03/10) Về đầu trang

https://nongnghiep.vn/gap-rut-xay-dung-tieu-chuan-carbon-rung-viet-nam-d402200.html

"Ăn rừng" từ bán tín chỉ carbon

Người xưa có câu “Ăn của rừng rưng rưng nước mắt”, để nói về việc tàn phá rừng sẽ chịu hậu quả. Nhưng giờ đây, “ăn rừng” không còn “rưng rưng” nữa, nhờ tiềm năng bán tín chỉ carbon rừng. Đó là mục tiêu, động lực phát triển kinh tế xanh, bền vững.

“Chúng tôi ăn rừng" là tựa cuốn sách kinh điển của nhà dân tộc học Georges Condominas kể về cách "ăn rừng" của người xưa rất hay, đó là phải giữ rừng một cách văn hóa. Hiện nay, con cháu của "chúng tôi ăn rừng" có thêm phương cách mới tiếp nối sự thông minh ấy, đó là “ăn rừng" từ bán tín chỉ carbon, hay trồng rừng gỗ lớn một cách căn cơ, khoa học và bền vững.

Điều đó có nghĩa rằng rừng không chỉ che phủ đồi núi trọc, cân bằng sinh thái, giữ đất giữ nước, mà còn là sinh kế cho người dân từ việc bản tín chỉ carbon rừng. Và ngược lại, khi rừng là nguồn lợi của người dân, rừng sẽ được bảo vệ chặt chẽ hơn để giữ lấy những “lá phổi xanh" cho đời sau. Việt Nam là một trong những quốc gia giàu tiềm năng về rừng, với tỷ lệ che phủ rừng từ 40,84% năm 2015 lên 42.02% vào năm 2022; duy trì, phát triển hơn 14,7 triệu ha rừng, trong đó có 4,6 triệu ha rừng trồng. Tuy vậy, cũng cần nói rõ, không phải cứ có rừng là có thể bán tín chỉ carbon.

Trong thị trường mua bán phát thải, nhà nước phân bổ hạn ngạch phát thải cho các cơ sở có nghĩa vụ giảm phát thải khí nhà kính. Nếu cơ sở nào phát thải quá định mức phân

bổ cho một thời kì, họ được phép mua thêm hạn ngạch phát thải để bù trừ cho sự chênh lệch đó (điểm d khoản 3 Điều 19 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP).

Kết quả giảm phát thải của rừng, ví dụ như 1 tấn CO2 hấp thụ được, có thể quy đổi ra tín chỉ carbon để trở thành hàng hóa. 1 tín chỉ carbon tượng trưng cho 1 tấn CO2 mà người sở hữu chúng có quyền phát thải. Pháp luật ở một số quốc gia cho phép các cơ sở có nghĩa vụ giảm phát thải khí nhà kính có thể mua tín chỉ carbon, thay vì hạn ngạch phát thải, để bù trừ, nhưng số lượng này có thể bị hạn chế. Nghị định số 06/2022/NĐ-CP quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozone chỉ cho phép sử dụng số lượng tín chỉ carbon để bù trừ không vượt quá 10% tổng số hạn ngạch phát thải được phân bổ cho cơ sở trong một thời kì (điểm d khoản 3 Điều 19). Đối với những người mua không bị nhà nước áp đặt định mức phát thải, họ có thể trả tiền cho lượng phát thải của mình bằng cách mua các tín chỉ carbon để bù trừ, hoặc để tính điểm cho tiêu chí môi trường về phát thải carbon trong thực hành bộ tiêu chuẩn về môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG).

Nhưng không phải rừng hấp thụ và lưu giữ được bao nhiêu carbon thì có thể quy đổi ra hết tín chỉ carbon. Cái có thể quy đổi được là kết quả giảm phát thải, nghĩa là chúng ta phải can thiệp để tăng khả năng hấp thụ và lưu giữ carbon của rừng, hay nói cách khác, là thực hiện dự án carbon rừng. Dự án carbon xây dựng các hoạt động can thiệp với kỳ vọng tạo ra các kết quả giảm phát thải và từ đó, đóng góp vào mục tiêu chung là giảm hiệu ứng khí nhà kính và giảm biến đổi khí hậu. Các hoạt động của dự án carbon rừng có thể kể đến là giảm mất rừng và suy thoái rừng, trồng rừng hoặc tái trồng rừng, và quản lý rừng bền vững. Trong Dự án Plan Vivo tại xã Hiếu, một xã ở huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, vấn đề tồn tại trước đây là đốt rừng để làm rẫy trồng sẵn, khai thác gỗ để làm nhà và bán ra bên ngoài. Dự án đã xây dựng hoạt động can thiệp chống mất rừng là tuần tra bảo vệ rừng thường xuyên trong khu vực dự án do người dân thực hiện. Dự án cũng tổ chức hoạt động nông lâm kết hợp như trồng cây dược liệu dưới tán rừng. Đối với Dự án carbon rừng tại sáu tỉnh Bắc Trung Bộ, nguồn thu từ bán tín chỉ carbon rừng được chi trả cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng, tổ chức và UBND các xã tham gia công tác quản lý bảo vệ rừng và hỗ trợ sinh kế cho các cộng đồng người dân
sống phụ thuộc vào rừng.

Từ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải (bản tín chỉ carbon) và quản lý tài chính thỏa thuận vùng Bắc Trung bộ, Bộ NN-PTNT đã chuyển nhượng 10,2 triệu tấn CO2 vùng Bắc Trung bộ cho
Ngân hàng Tái thiết và Phát triển quốc tế (IBRD). Từ đó, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng trung ương sẽ nhận 51,5 triệu USD từ Quỹ carbon thông qua IBRD, sau đó điều phối gần 50 triệu USD đến các địa phương theo quy định. Trong số đó, tỉnh Quảng Bình chuyển nhượng hơn 2,4 triệu tấn CO2, được chi trả khoảng 235 tỷ đồng trong giai đoạn 2023-2025. Riêng năm 2023, Quảng Bình được nhận 82,4 tỷ đồng.

Ông Phan Hồng Thái, Giám đốc Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, cho biết: "Vườn được chi trả hơn 20 tỷ đồng. Số tiền này chúng tôi đang chuyển về cho các đơn vị, hộ gia đình, các cộng đồng nhận giao khoán giữ rừng. Đây là số tiền mà thời gian trước không hề có, làm bừng lên không khí bảo vệ rừng trong cộng đồng". Tại Quảng Bình, xã có diện tích rừng được bán tín chỉ carbon cao nhất là Thượng Trạch (huyện Bố Trạch) với hơn 2,7 tỷ đồng. Trong khi đó, anh Hồ Văn Kiên, Tổ bảo vệ rừng cộng đồng bản Ruộng, xã Hướng Tân (huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị) cho biết, ngoài tiền bảo

vệ rừng do Nhà nước chi trả, nay có tiền từ bán tín chỉ carbon, bà con có nguồn thu nhập để chăm lo đời sống tốt hơn.

Dọc dãy Trường Sơn và các tỉnh có rừng trên cả nước đang sôi nổi khí thể bảo vệ rừng bằng phương pháp mới, khoa học: du lịch, bán tín chỉ carbon, trồng rừng gỗ lớn. Người dân tin rằng, trong tương lai không xa, việc làm giàu từ bảo vệ rừng một cách bền vững là tất yêu đối với hàng triệu hécta rừng. Bởi lẽ, hướng đi bền vững này không chỉ mang lại thu nhập cao mà còn góp phần bảo tồn rừng, văn hóa bản địa từng bản làng được trao truyền cho con cháu được bền lâu.

Mặc dù tiềm năng dành cho thị trường tín chỉ carbon rừng là rất lớn, và trên thực tế Việt Nam đã nhận hàng chục triệu USD cho hoạt động bản tín chỉ carbon rừng. Tuy nhiên, để đánh thức tiềm năng này, cần phải giải quyết một số vấn đề cốt lõi có tính chất pháp lý.

Đến nay, hệ thống cơ chế chính sách quản lý tín chỉ carbon nông nghiệp, lâm nghiệp còn thiếu đồng bộ, rải rác ở nhiều văn bản; phần lớn vùng sản xuất nông nghiệp và diện tích rừng chưa được phát triển tín chỉ carbon: thiều sân giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon. Bên cạnh đó, còn có những hạn chế trong đo đạc, kiểm đếm, thẩm định, chứng nhận tín chỉ carbon, xác định hàm lượng carbon trong hàng hóa...

Các chính sách về carbon rừng còn đang thiều những quy định chung, nhằm hài hòa giữa giao dịch tín chỉ carbon theo thị trường và theo cung ứng dịch vụ môi trường rừng. Bên cạnh đó, khoảng trống trong khuôn khổ pháp lý đối với việc xác định bản chất tài sản của tín chỉ carbon rừng hay mối quan hệ giữa sở hữu tín chỉ carbon rừng với quyền sở hữu rừng, quyền sử dụng rừng cũng sẽ dẫn đến những bất cập trong việc chuyển nhượng và chia sẻ lợi ích từ nó.

Vấn đề hạn ngạch giảm phát thải đóng góp cho việc thực hiện mục tiêu NDC và tiềm năng tín chỉ carbon rừng có thể thương mại của từng địa phương chưa được xác định, phân bổ. Thông tin, nhận thức của nhiều bên liên quan đến dịch vụ carbon rừng còn nhiều hạn chế. Ngoài ra, tiêu chuẩn carbon rừng và hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định, cấp tín chỉ để áp dụng cho thị trường carbon trong nước chưa được xây dựng

Một vướng mắc nữa, đó là việc phân bổ tiền thu được từ bản tin chỉ carbon rừng.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình Đoàn Ngọc Lâm cho biết, theo quy định, đối tượng hưởng lợi là cộng đồng dân cư, UBND cấp xã có thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức trong khi thực tế ở Quảng Bình thì diện tích rừng tự nhiên của các chủ rừng là tổ chức chủ yếu nằm ở những khu vực vùng sâu, vùng xa, nhiều nơi giáp biên giới, điều kiện tiếp cận khó khăn, có rất ít hoặc không có cộng đồng dân cư sinh sống. Vì thế, khi triển khai chi trả nguồn kinh phí này, các diện tích rừng này khó để đưa vào thực hiện giao khoản cho cộng đồng. Do đó, việc giới hạn đối tượng nhận khoản (cộng đồng dân cư theo quy định là chưa bảo đảm tính khả thi trong công tác quản lý bảo vệ rừng.

Mặt khác, Điểm c Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 107/2022/NĐ-CP quy định nguyên tắc "chi không chồng chéo với các khoản chi khác của ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, hiện nay phần lớn diện tích rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đang được bố trí kinh phí từ các chương trình, dự án thuộc ngân sách nhà nước để bảo vệ rừng, khoản bảo vệ rừng (nhưng mức kinh phí đang hỗ trợ ở mức rất thấp, dưới 300.000 đồng/ha/năm). Nếu thực hiện theo quy định nêu trên thì sẽ còn lại rất ít diện tích rừng thực hiện việc khoản

bảo vệ rừng theo Nghị định 107/2022/NĐ-CP. Đồng thời, một số chủ rừng không còn quỹ đất, không thực hiện được các biện pháp làm sinh theo quy định hiện hành dẫn đến có thể phải trả lại kinh phí đã được phân bổ.

Làm rõ hơn vấn đề này, ông Lương Sỹ Trình, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Lâm công nghiệp Long Đại cho biết, đơn vị này quản lý diện tích rừng tự nhiên lớn nhất tỉnh Quảng Bình với gần 60.000 ha. Năm 2023-2024, công ty này nằm trong số các chủ rừng được chi trả hơn 21 tỉ đồng từ nguồn thu thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ với tổng diện tích rừng tự nhiên 57.973 ha.

Tuy nhiên, theo Nghị định 107/2022/NĐ-CP (quy định về khoán bảo vệ rừng), chủ rừng chỉ thực hiện khoán với cộng đồng dân cư, không chồng chéo với các khoản chi khác của ngân sách nhà nước. Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của Công ty Long Đại đã được hỗ trợ 300.000 đồng/ha từ ngân sách nhà nước nên không thể nhận số tiền chi trả nêu trên. Trong khi đó, lực lượng bảo vệ rừng thu nhập còn bấp bênh dù công việc rất vất vả, nguy hiểm.

Thực trạng trên cũng đang là vấn đề mà những người dân trồng rừng đang quan tâm khi tham gia vào dự án trung hòa carbon. Từ trường hợp nêu trên, nhiều ý kiến cho rằng các cấp thẩm quyền cần điều chỉnh về đối tượng hưởng lợi từ việc bán tín chỉ carbon để phù hợp với tình hình thực tế của từng chủ rừng, đơn vị, địa phương. Ông Trần Quốc Tuấn cho biết Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu cho UBND tỉnh Quảng Bình có văn bản kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc chi trả kinh phí từ tín chỉ carbon rừng. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Bình cũng được yêu cầu tổng hợp, báo cáo gửi Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam nhằm có giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh hoặc làm cơ sở ban hành chính sách mới phù hợp hơn khi kết thúc giai đoạn thí điểm.

Ngày 2/5 vừa qua, Thủ tướng Chính phủ vừa ký ban hành Chỉ thị số 13/CT-TTg về tăng cường công tác quản lý tín chỉ carbon nhằm thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC). Thực hiện cam kết về giảm phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26), Việt Nam đã cập nhật NDC, cụ thể hóa các cam kết quốc tế về giảm phát thải. Triển khai thực hiện NDC là trách nhiệm của các quốc gia, trong đó có mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính. Để bảo đảm thực hiện cam kết, việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính của các lĩnh vực và phát triển thị trường carbon và các cơ chế quản lý tín chỉ carbon là rất cấp thiết.

Để tăng cường công tác quản lý tín chỉ carbon nhằm thúc đẩy phát triển thị trường này, đảm bảo thực hiện NDC, với chỉ thị trên. Thủ tướng đã yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương nghiên cứu thiết lập hệ thống đăng ký quốc gia về tín chỉ carbon. Đồng thời quản lý các chương trình, dự án, hoạt động giảm phát thải khí nhà kính; tạo tín chỉ carbon phục vụ triển khai thí điểm và phát triển thị trường trong nước, trao đổi với quốc tế. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nhanh chóng xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ- CP. Trong đó có các quy định về quản lý tín chỉ carbon, hoạt động trao đổi tín chỉ này trong nước và ra nước ngoài để trình Chính phủ trước ngày 30-7 tới.

Thủ tướng cũng yêu cầu Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát cơ sở pháp lý, tình hình thực tiễn trong nước và kinh nghiệm quốc tế về hoạt động quản lý, mua bán, trao đổi chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) gắn với việc thực hiện

mục tiêu giảm phát thải quốc gia để đề xuất quy định quản lý (nếu có) và báo cáo Thủ tướng. Bộ Tài chính được Thủ tướng yêu cầu chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện Đề án phát triển thị trường carbon tại Việt Nam, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nghiên cứu đánh giá kinh nghiệm của các nước trong khu vực và quốc tế trong quá trình xây dựng, quản lý, vận hành, phát triển thị trường này.

Được biết, trước khi ban hành chỉ thị trên, Chính phủ đã có cuộc họp nghe báo cáo về Đề án thành lập thị trường tín chí carbon tại Việt Nam. Tại cuộc họp, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà cho biết phải sớm xây dựng thị trường tín chỉ carbon để có ứng xử phù hợp với các quốc gia, khu vực đã áp dụng để quản lý lượng phát thải khí carbon. Tránh tổn thất, thiệt thòi cho doanh nghiệp, bảo vệ được lợi ích quốc gia.

Thực tế, nhiều nước đã thành lập sàn giao dịch tín chỉ carbon, đại diện Bộ Tài chính đề xuất thực hiện mô hình này tại Việt Nam. Hiện Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam cũng đang xây dựng văn kiện để báo cáo với các bộ ngành cũng như trình Thủ tướng chính phủ để thương mại hóa đối với tín chỉ carbon rừng. Các chuyên gia kỳ vọng hành lang pháp lý quản lý tín chỉ carbon tại Việt Nam sẽ sớm hoàn thiện để thúc đẩy phát triển của thị trường này. Bộ NN&PTNT sẽ triển khai đánh giá tiềm năng giảm phát thải và hấp thụ carbon từ rừng cấp quốc gia, vùng, địa phương đến năm 2030 và có tính đến năm 2050. Theo đó, sẽ phân bổ hạn ngạch giảm phát thải từ rừng cho các vùng sinh thái, các địa phương hàng năm giai đoạn 2021 - 2030 để thực hiện mục tiêu NDC. Xây dựng tiêu chuẩn quốc gia về tín chỉ carbon rừng và quy định chi tiết về hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định lượng giảm phát thải tăng hấp thụ carbon rừng. Cùng với đó, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống đăng ký, quản lý tín chỉ carbon rừng. Tham mưu tổ chức đàm phán, ký kết, triển khai thỏa thuận mua bản giảm phát thải vùng Tây Nguyên và Nam Trung Bộ (ERPA) với Tổ chức tăng cường tài chính trong lâm nghiệp (Emergent) và các đối tác khác...

Việc đẩy nhanh hành lang pháp lý và các hướng dẫn cụ thể, sẽ góp phần hiện thực hóa mục tiêu thí điểm sàn giao dịch tín chỉ carbon vào năm 2025 mà Chính phủ đặt ra. Việc tạo ra quy định sẽ giúp Việt Nam thực hiện cam kết giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, cùng với đó sẽ định hướng giai đoạn từ năm 2028 sẽ tổ chức vận hành sản giao dịch tín chỉ carbon chính thức; quy định các hoạt động kết nối, trao đổi tín chỉ carbon trong nước với thị trường carbon khu vực và thế giới. (Kinhtemoitruong.vn 03/10, Minh Thành) Về đầu trang

https://kinhtemoitruong.vn/an-rung-tu-ban-tin-chi-carbon-93838.html

Xuất khẩu gỗ nội thất có thể lỡ hẹn mục tiêu

2024 có thể là năm thứ hai ngành gỗ nội thất không thể đạt mục tiêu xuất khẩu 17,5 tỷ USD vì thị trường khó đoán, đường phục hồi gập ghềnh. "Đơn hàng của chúng tôi năm nay tương đồng hoặc tăng nhẹ so với 2023 chứ chưa bằng hồi 2022", ông Nguyễn Liêm, Chủ tịch hội đồng quản trị Lâm Việt cho biết.

Đồng thời là Chủ tịch Hiệp hội Gỗ Bình Dương (Bifa), ông Liêm nói tình hình chung của các doanh nghiệp tại địa phương cũng tương tự. Lượng đơn hàng đến nay ổn định song chưa thể so với 2022, khi xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt kỷ lục 16,9 tỷ USD.

Để phá đỉnh này, ngành gỗ nội thất từng đặt mục tiêu kim ngạch 17,5 tỷ USD vào 2023 nhưng kết quả chỉ xuất khẩu được 14,3 tỷ USD. Sang 2024, mục tiêu này lần nữa được đề ra. Tuy nhiên, ông Liêm cho rằng tình hình đơn hàng cả năm 2024 có thể khoảng 70-80% của 2022.

Cùng dự báo, ông Nguyễn Chánh Phương, Phó chủ tịch Hội Mỹ nghệ và chế biến gỗ TP HCM (Hawa), cho rằng kim ngạch cả năm có thể vào khoảng 14,5-15 tỷ USD. "Giờ ngành gỗ tương đối ổn định nhưng phong độ cũng đang ở mức của năm 2019", ông đánh giá. Vào năm đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 10,33 tỷ USD.

Trong 9 tháng đầu năm, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ mang về 12,5 tỷ USD, tăng 17,2% so với cùng kỳ 2023, theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trừ Hàn Quốc và Nhật Bản có dấu hiệu giảm nhẹ, các thị trường chính của Việt Nam như Mỹ, Trung Quốc, châu Âu vẫn duy trì đà tăng tốt.

Tuy nhiên, thu về 5 tỷ USD trong 3 tháng cuối khó đạt được khi nội lực chưa hoàn toàn khỏe và nhu cầu thế giới khó lường. Cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn dự báo hoạt động sản xuất ngành gỗ sẽ gặp nhiều khó khăn trong quý cuối năm. Nguyên nhân bởi bão Yagi khiến 170.000 ha rừng trồng tại các tỉnh thành phía Bắc thiệt hại. Nhiều nhà xưởng chế biến khu vực này cũng bị hư hỏng nặng

Ở phía Nam, ông Nguyễn Liêm cho biết sự phục hồi thực chất cũng không đều giữa các doanh nghiệp. "Doanh nghiệp FDI có phần tốt hơn, nhóm nội địa có công ty hoạt động thuận lợi và cũng còn đơn vị gặp khó", ông cho hay.

Ông Nguyễn Chánh Phương cho hay thị trường Mỹ - vốn chiếm hơn một nửa kim ngạch xuất khẩu - vẫn còn yếu tố khó lường. "Thị trường Mỹ luôn gây 'hồi hộp', nhất là phải theo dõi diễn biến cuộc bầu cử Mỹ tháng sau. Ngoài ra, đình công nổi lên ở khu vực Bờ Đông có thể làm cước tàu biển tăng, khiến khách mua chậm thanh toán tiền hàng hơn", ông nói.

Chín tháng qua, người Mỹ chi 5,9 tỷ USD mua đồ gỗ nội thất "made in Vietnam", tăng gần 25% so với cùng kỳ 2023. Tuy nhiên, ông Liêm lưu ý các mặt hàng chất lượng trung bình và rẻ được tiêu thụ tốt hơn. "Người Mỹ giờ cũng thắt lưng buộc bụng nên sản phẩm thiết yếu được họ ưu tiên hơn", ông nói.

Để mở rộng đầu ra, một số doanh nghiệp đang chủ động thích ứng với các xu thế mới. Chủ tịch Bifa cho hay một số doanh nghiệp Bình Dương bắt đầu tự thiết kế sản phẩm đi chào khách hàng. Số khác chủ động bán lẻ thêm qua các kênh thương mại điện tử thay vì chỉ xuất sỉ. "Thương mại có nhiều thay đổi, bên nào thích ứng được thì tăng trưởng. Nhưng tỷ lệ này cũng chưa nhiều", ông nói.

Giải pháp lớn hơn được chuyên gia trong ngành vận động là quay về đáp ứng nhu cầu nội địa. Đến nay, thị trường này hầu như còn bỏ ngỏ, manh mún và chiếm lĩnh bởi hàng nhập khẩu hoặc chỉ được các đơn vị sản xuất nhỏ phục vụ.

Ông Nguyễn Quốc Khanh, Chủ tịch AA Corporation ước tính thị trường nội thất tại Việt Nam - gồm đồ gỗ, đồ nội thất khác và vật liệu xây dựng phục vụ không gian trong nhà - có quy mô không dưới 10 tỷ USD.

"Thị trường nội địa còn tiềm năng lớn. Với 100 triệu dân và tầng lớn trung lưu ngày càng phát triển thì có khả năng hỗ trợ rất tốt cho các nhà sản xuất và hậu phương cho xuất khẩu", ông Khanh nhận định.

Nhìn thấy triển vọng này, lần đầu tiên Hawa bắt tay cùng Hiệp Hội Xây dựng và Vật liệu Xây dựng (SACA) để tổ chức Triển lãm Nội thất & Xây dựng Việt Nam 2024

(VIBE Expo) tại TP HCM từ 2/10 đến 5/10 nhằm kết nối hệ sinh thái nội thất & xây dựng. Có 150 đơn vị triển lãm tham gia, với 500 gian hàng, chủ yếu để tìm cơ hội ở thị trường nội địa.
Tuy nhiên, cuộc quay về chỉ mới bắt đầu. Đồng thời là Trưởng ban tổ chức VIBE Expo, ông Khanh nói hành trình "tất nhiên không dễ". Bởi lẽ, thay vì sản xuất quy mô lớn theo đơn hàng, thậm chí với mẫu mã có sẵn, phục vụ nội địa đòi hỏi nắm bắt nhu cầu, thị hiếu, khả năng tiếp thị và nhất là hệ thống phân phối.
Theo PGS. TS. TKS Vũ Hồng Cương, Phó chủ tịch Hiệp hội Nội thất Việt Nam, thị trường trong nước đến nay vẫn vắng bóng thiết kế lẫn thương hiệu nội địa lớn, để lại dấu ấn riêng, dù tiềm năng cao.
Phân khúc cao cấp chủ yếu đang nhập khẩu sản phẩm châu Âu. Nhóm đồ nội thất trung và bình dân vẫn "loay hoay" nguồn cung và phong cách. "Chúng tôi rất muốn tiến tới xây dựng phong cách nội thất Việt Nam chứ hiện còn khá mờ nhạt. Thị hiếu thích hàng nhập khẩu vẫn còn lớn trong người tiêu dùng", ông Cương nêu bài toán cần giải quyết.
(Vnexpress.net 03/10, Viễn Thông; Baodautu.vn 03/10, Hoài Sương) Về đầu trang
https://vnexpress.net/xuat-khau-go-noi-that-co-the-lo-hen-muc-tieu-4799522.html

Lai Châu phát triển kinh tế dưới tán rừng

Để thúc đẩy phát triển kinh tế dưới tán rừng, tỉnh Lai Châu tận dụng nhiều chính sách, nguồn lực để phát huy, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế phát triển ngành Lâm nghiệp. Từ đó, tạo động lực giúp Nhân dân mở rộng sản xuất, phát triển rừng theo hướng bền vững; góp phần thay đổi thói quen, tập quán sản xuất, tận dụng diện tích đất trống dưới tán rừng để phát triển kinh tế và làm giàu từ rừng.
Lai Châu có tổng diện tích rừng 472.676,04ha, trong đó diện tích rừng tự nhiên 450.392,33ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 54%. Hiện nay, tỉnh Lai Châu đang bảo tồn được nhiều loài dược liệu tự nhiên, phong phú, quý hiếm như: sâm Lai Châu, bảy lá một hoa, lan kim tuyến, thảo quả, sa nhân, tam thất, đương quy, hà thủ ô... Đây chính là tiềm năng, lợi thế lớn để Lai Châu phát triển cây dược liệu dưới tán rừng, đặc biệt là cây sâm Lai Châu với giá trị kinh tế rất cao.
Đối với cây sâm Lai Châu tỉnh Lai Châu xác định là loài cây có tiềm năng, thế mạnh lớn trong phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, UBND tỉnh, xây dựng kế hoạch phát triển sâm Lai Châu với quy mô phát triển đến năm 2030 là 3.000ha và đến năm 2045 phát triển mới thêm 7.000ha đưa tổng diện tích Sâm Lai Châu của tỉnh lên 10.000ha.
Đồng thời, phát triển kinh tế dưới tán rừng người dân trên địa bàn tỉnh còn tập trung phát triển nuôi ong dưới tán rừng, toàn tỉnh hiện có 1.670 cơ sở nuôi ong (6 hợp tác xã và 1.664 hộ gia đình) với 19.546 đàn ong; trồng địa lan với khoảng 63.000 chậu; trồng sa nhân tím với diện tích 2.300ha; thảo quả khoảng 6.400ha. Nhờ đó, bà con có thêm nguồn thu nhập để trang trải cuộc sống.
Cùng với đó, để phát triển kinh tế dưới tán rừng đạt hiệu quả cao, tỉnh rà soát, xác định, quy hoạch vùng phát triển kinh tế dưới tán rừng. Tập trung nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ về thuế, đất đai, nguồn vốn để kêu gọi các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư phát triển cây dược liệu dưới tán rừng. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng, sử dụng hiệu quả, bền vững diện tích

rừng hiện có. Nâng cao năng suất, chất lượng, diện tích rừng, tăng tỷ lệ che phủ rừng. Đảm bảo hài hòa giữa bảo tồn, bảo vệ rừng và phát triển kinh tế dưới tán rừng.
Ông Đao Văn Khánh, Chủ tịch UBND huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, cho biết Huyện Mường Tè là địa phương có thổ nhưỡng, khí hậu phù hợp với nhiều loại dược liệu quý hiếm, đặc biệt là sâm Lai Châu. Để phát triển cây dược liệu dưới tán rừng, nhằm phát triển kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân huyện tập trung thu hút đầu tư nhằm khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư phát triển dược liệu và hỗ trợ để xây dựng các mô hình kinh tế xanh bằng cách đầu tư, phát triển cây dược liệu dưới tán rừng tự nhiên.
Cùng với đó, triển khai đồng bộ quy hoạch phát triển cây dược liệu dưới tán rừng với mục đích bảo vệ rừng và đem lại thu nhập cho người dân giúp giảm nghèo bền vững. Hiện nay, huyện đang tập trung vào việc phát triển Sâm Lai Châu và một số cây dược liệu quý dưới tán rừng.
Đến nay, đã trồng được 10,1 ha Sâm Lai Châu và 5 ha cây thất diệp nhất chi hoa. Dự kiến đến hết năm 2025 sẽ có 50 ha cây Sâm Lai Châu và 200 ha cây dược liệu quý khác. Ngoài ra, còn thực hiện trồng một số loài cây dược liệu có giá trị khác như cỏ thơm 200 ha, quả đỏ 50 ha, thảo quả 2.100 ha, sa nhân tím 1.517 ha đã và đang cho thu hoạch với giá bán từ 55.000-60.000 đ/kg tươi mang lại thu nhập cao cho bà con nhân dân....

Có thể thấy, phát triển kinh tế dưới tán rừng được xem là hướng đi phù hợp, khai thác được tiềm năng, thế mạnh của vùng, mang lại giá trị thu nhập cao góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy nhanh tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, tăng thu nhập cho người dân nhất là đối với bà con đồng bào dân tộc thiểu số ở Lai Châu. (Baotainguyenmoitruong.vn 03/10)Về đầu trang
https://baotainguyenmoitruong.vn/lai-chau-phat-trien-kinh-te-duoi-tan-rung-381112.html

QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG, CẤP CHỨNG CHỈ RỪNG

Thích ứng với quy định chống mất rừng của EU

Quy định chống mất rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR) có hiệu lực từ ngày 30/12/2024 sẽ tạo ra nhiều thách thức, khó khăn cho các doanh nghiệp (DN). Song, đây cũng là cơ hội nhằm tái cấu trúc ngành lâm nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh, minh bạch, trách nhiệm và phát triển bền vững.
Việt Nam hiện có 3 mặt hàng xuất khẩu chịu sự điều chỉnh của EUDR, đó là cà phê, gỗ và cao su. Với Quảng Ngãi, gỗ và dăm gỗ được xác định là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh, có giá trị và lợi thế cạnh tranh cao. Trong đó, Châu Âu là một trong những thị trường lớn và tiềm năng, đã và đang được các DN chế biến, xuất khẩu gỗ, sản phẩm làm từ gỗ của tỉnh nỗ lực khai thác. Vì vậy, những rào cản kỹ thuật từ EUDR sẽ tạo ra những tác động mạnh mẽ, toàn diện đến ngành lâm nghiệp Quảng Ngãi, nhất là nhóm vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ, quản lý đất lâm nghiệp đối với vùng trồng, loài cây được sử dụng để chế biến thành sản phẩm gỗ xuất khẩu...
Theo Giám đốc Sở NN&PTNT Hồ Trọng Phương, EUDR bắt buộc các DN xuất khẩu gỗ, sản phẩm làm từ gỗ vào thị trường Châu Âu phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tính hợp pháp và truy xuất nguồn gốc sản phẩm gỗ xuất khẩu - tức là không gây mất

rừng của sản phẩm trong toàn bộ chuỗi cung ứng. Do đó, những sản phẩm được sản xuất từ gỗ đã được cấp chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến quản lý rừng bền vững sẽ có lợi thế cạnh tranh cao.

Bên cạnh những thách thức, thì EUDR tạo cơ hội và động lực để ngành tái cấu trúc ngành lâm nghiệp, từng bước ngăn chặn nạn phá rừng và suy thoái rừng. Đồng thời, thu hút DN đầu tư liên kết với người dân hình thành và phát triển vùng nguyên liệu rừng bền vững đáp ứng các tiêu chuẩn FSC, PEFC (Hệ thống chứng chỉ quản lý rừng bền vững), VFCS (Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia). Bởi thực tế, tổng diện tích rừng trồng của tỉnh đạt gần 24,4 nghìn héc ta, nhưng rừng được cấp các chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến quản lý rừng bền vững rất thấp, chưa đến 5%. Vì vậy, dù sản lượng gỗ khai thác bình quân mỗi năm trên 2,4 triệu mét khối, nhưng chủ yếu là nguyên liệu cung cấp cho các nhà máy sản xuất dăm thô, rất ít lượng gỗ đáp ứng các tiêu chuẩn của ngành chế biến gỗ xuất khẩu.

Để đáp ứng EUDR, ngành nông nghiệp cần tham mưu cho tỉnh xây dựng cơ sở dữ liệu về khu vực rừng, khu vực đất lâm nghiệp và vùng trồng. Đồng thời, triển khai các hoạt động truy xuất nguồn gốc theo chuỗi cung ứng đến vùng có gắn với định vị điểm (GPS) và ranh giới số (Polygon) của từng khu rừng trồng. Ngoài ra, ngành nông nghiệp và chính quyền các địa phương phối hợp, triển khai thực hiện hiệu quả những nội dung liên quan đến công tác tuần tra, giám sát, bảo vệ rừng gắn xây dựng và hình thành vùng nguyên liệu gỗ lớn. Đó cũng là điều kiện để gia tăng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững đến năm 2025 là 20 nghìn héc ta và 40 nghìn héc ta vào năm 2030 theo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030 đề ra. Qua đó, góp phần tạo nguồn nguyên liệu gỗ đáp ứng các yêu cầu của thị trường về tính hợp pháp cũng như nguồn gốc, xuất xứ. (Baoquangngai.vn 03/10, Mỹ Hoa)Về đầu trang

https://baoquangngai.vn/thoi-su/su-kien-binh-luan/202410/thich-ung-voi-quy-dinh-chong-mat-rung-cua-eu-6501cc5/

THÔNG TIN QUỐC TẾ VỀ LÂM NGHIỆP

EU dự kiến tạm hoãn áp dụng luật chống phá rừng

Ngày 2/10, Ủy ban châu Âu thông báo sẽ lùi 1 năm việc áp dụng luật cấm nhập khẩu nông sản liên quan đến phá rừng vào EU.

Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu nông sản vào châu Âu đã nhiều lần bày tỏ sự phản đối về thời hạn áp dụng quá gấp gáp, trong khi các văn bản hướng dẫn vẫn chưa được hoàn thiện.

Ủy ban châu Âu đã đề xuất trì hoãn 1 năm luật chống phá rừng, do áp lực từ một số quốc gia, bao gồm cả Đức và Brazil, và từ các doanh nghiệp nhập khẩu cà phê vào châu Âu.

Đạo luật mới nhằm bảo vệ rừng trên toàn thế giới cấm nhập khẩu vào châu Âu các sản phẩm như cacao, cà phê, đậu nành, dầu cọ, gỗ, thịt bò, cao su, và giấy..., nếu có nguồn gốc từ đất rừng bị phá sau tháng 12/2020.

Ban đầu luật dự kiến có hiệu lực vào ngày 30/12/2024. Nhưng các doanh nghiệp và nông dân cho rằng quy định mới sẽ tác động tiêu cực đến hoạt động nông nghiệp và lâm

nghiệp bền vững. Tháng 3 vừa qua, các bộ trưởng Nông nghiệp châu Âu cũng đã yêu cầu Ủy ban xem xét hoãn lại.

Uỷ ban châu Âu đề xuất lui thời điểm áp dụng 12 tháng, bắt đầu áp dụng từ 30/12/2025 đối với các doanh nghiệp lớn và sau đó 6 tháng đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nhằm triển khai dần dần hệ thống, tạo thành một giải pháp cân bằng. Việc trì hoãn này vẫn sẽ phải được các quốc gia thành viên và Nghị viện châu Âu phê chuẩn. (VTV.vn 03/10)Về đầu trang

https://vtv.vn/the-gioi/eu-du-kien-tam-hoan-ap-dung-luat-chong-pha-rung-2024100308473518.htm